

Sách Hướng Dẫn Học Tập

Kinh Cựu Ước Dành Cho Học Viên



Lời Nói Đầu

Khóa học này chủ yếu tập trung vào những điều giảng dạy trong Kinh Cựu Ước. Nó cũng gồm có các sách Môisê và Áp Ra Ham tức là một phần của sách Trân Châu Vô Giá. Những quyển sách này gộp lại với nhau cho chúng ta biết về những sự giao tiếp của Thượng Đế với dân của Ngài từ lúc Đại Hội trên Thiên Thượng đến vài trăm năm trước khi Đấng Cứu Rỗi giáng sinh. Những quyển sách này cung ứng những tấm gương mạnh mẽ về đức tin và sự vâng lời, và cũng cho thấy những hậu quả của việc quên lãng, bất tuân hoặc chống đối Thượng Đế. Những lời tiên tri trong những quyển sách này làm chứng về sự giáng sinh, sự chuộc tội, sự tái lâm và sự trị vì trong thời kỳ ngàn năm của Đấng Cứu Rỗi.

Quyển sách hướng dẫn học tập này phác thảo phần chỉ định đọc mỗi tuần, cung ứng những câu hỏi sâu sắc để áp dụng vào cuộc sống, và đưa ra thêm những phần tham khảo thánh thư để gia tăng sự hiểu biết của các anh chị em. Sách Hướng Dẫn Thánh Thư trong Sách Mắc Môn cũng cung ứng nhiều sự hiểu biết hữu ích. Sách

hướng dẫn học tập là nhằm cho những sử dụng sau đây:

- Việc học thánh thư riêng của cá nhân.* Những câu hỏi để áp dụng với mỗi phần chỉ định đọc sẽ giúp các anh chị em thấy những điều giảng dạy của các vị tiên tri thời Cựu Ước có thể giúp các anh chị em đến gần Đấng Ky Tô hơn như thế nào.
- Việc học thánh thư chung với gia đình.* Sách hướng dẫn học tập này sẽ là một công cụ quan trọng cho các bài học trong buổi họp tối gia đình và cho những cuộc thảo luận khác của gia đình.
- Chuẩn bị cho cuộc thảo luận trong lớp học.* Khi học những phần chỉ định để đọc và cân nhắc những câu hỏi để áp dụng, các anh chị em sẽ được chuẩn bị kỹ hơn để có những đóng góp đầy ý nghĩa trong lớp Giáo Lý Phúc Âm của mình.

Khi được Thánh Linh hướng dẫn trong việc học tập của mình, các anh chị em sẽ có thể làm chứng cùng với Gióp: “Tôi biết rằng Đấng cứu chuộc tôi vẫn sống, đến lúc cuối cùng Ngài sẽ đứng trên đất” (Gióp 19:25).

“Đây Là Công Việc của Ta và Sự Vinh Quang của Ta”

Môi Se 1

1

Nghiên cứu những đoạn thánh thư sau đây:

- Môi Se 1:1-11. Môi Se nhìn thấy Thượng Đế và nói chuyện với Ngài mặt đối mặt. Môi Se biết rằng ông là con trai của Thượng Đế giống như Con Độc Sinh của Đức Chúa Cha.
- Môi Se 1:12-23. Sa Tanj chạm trán với Môi Se; Môi Se đuổi nó đi.

- Môi Se 1:24-39. Thượng Đế hiện đến một lần nữa và giảng dạy về công việc và vinh quang của Ngài.
- Môi Se đã học được điều gì về Thượng Đế từ những kinh nghiệm đã được mô tả trong Môi Se 1:1-7? Môi Se đã học biết được gì về bản thân mình? Điều này có thể tạo ra sự khác biệt nào trong cuộc sống của chúng ta để biết rằng chúng ta

đều là con cái của Thượng Đế, đã được tạo dựng giống theo Vị Nam Tử của Ngài?

- Môi Se đã nhận được sức mạnh để chống lại những cám dỗ của Sa Tan như thế nào? (Xin xem Môi Se 1:18, 20–21.) Làm thế nào Môi Se đã bắt Sa Tan phải bỏ đi? Sự cầu nguyện có thể cung cấp cho chúng ta để chống lại sự cám dỗ như thế nào? Chúng ta có thể làm điều gì khác để đạt được sức mạnh này?
- Mặc dù Thượng Đế đã tạo dựng các thế giới và con người mà đối với

chúng ta là vô số, nhưng Ngài đã cam đoan với Môi Se rằng Ngài biết hết tất cả (Môi Se 1:35). Các anh chị em cảm thấy như thế nào khi Cha Thiên Thượng và Chúa Giê Su Ky Tô biết và yêu thương từng người trong số anh chị em?

- Tại sao là điều quan trọng cho chúng ta để biết công việc và vinh quang của Thượng Đế là gì? Một số cách cụ thể nào mà chúng ta có thể phụ giúp Ngài trong công việc vĩ đại này?

“Người Được Chọn Lựa Trước Khi Người Sinh Ra” Áp Ra Ham 3; Môi Se 4:1–4

2

Đọc những đoạn thánh thư sau đây:

a. Áp Ra Ham 3:11–12, 22–23; Giáo Lý và Giao Ước 138:53–57. Áp Ra Ham nói chuyện với Chúa mặt đối mặt và biết được rằng trong cuộc sống tiền dương thế có nhiều linh hồn “cao quý” đã được tiền sắc phong cho sứ mệnh trần thế của họ (Áp Ra Ham 3:11–12, 22–23). Chủ Tịch Joseph F. Smith biết thêm về các “bậc vĩ nhân cao quý” trong một khái tượng về chuyến viếng thăm thế giới linh hồn của Đấng Cứu Rỗi trước khi Ngài phục sinh (GLGU 138:53–57).

b. Áp Ra Ham 3:24–28; Môi Se 4:1–4. Áp Ra Ham và Môi Se được cho thấy trong khái tượng rằng Chúa Giê Su Ky Tô đã được chọn trong Đại Hội trên Thiên Thượng để làm Đấng Cứu Rỗi của chúng ta và rằng chúng ta đã chọn đi theo Ngài. Họ cũng được biết rằng Lu Xi Phe (Sa Tan) và các linh hồn đi theo nó đã bị đuổi ra khỏi thiên thượng.

- Chủ Tịch Joseph F. Smith đã thấy những ai trong khái tượng của

mình về thế giới linh hồn? (Xin xem GLGU 138:53.) Những người này đã được sắc phong để làm gì? (Xin xem GLGU 138:55–56.)

- Ngoài việc tiền sắc phong các vị tiên tri cho những sự kêu gọi của họ, Thượng Đế còn tiền sắc phong nhiều “linh hồn chọn lọc khác” để giúp xây đắp vương quốc của Ngài trong nhiều cách khác nhau. Các anh chị em có thể đã được tiền sắc phong để làm gì? (Xin xem GLGU 138:56.)
- Ai là hai linh hồn trong Đại Hội ở Thiên Thượng mà đề nghị muốn là Đấng Cứu Rỗi của chúng ta? (Xin xem Áp Ra Ham 3:27; Môi Se 4:1–2.) Lời đề nghị của hai linh hồn này khác biệt như thế nào? Tại sao Cha Thiên Thượng đã chọn Chúa Giê Su Ky Tô là Đấng Cứu Chuộc của chúng ta? (Xin xem Môi Se 4:2–3.)

Đọc thêm:Ê Sai 14:12–15; Khai Huyền 12:7–9; An Ma 13:3–5; Giáo Lý và Giao Ước 29:36–39; và những đoạn khác trong Áp Ra Ham 3 và Giáo Lý và Giao Ước 138.

Sự Sáng Tạo

Môî Se 1:27-42; 2-3

3

Đọc những đoạn thánh thư sau đây:

- a. Môî Se 1:27-42. Môî Se nhận được một khái tượng về sự sáng tạo của Thượng Đế và được truyền lệnh viết câu chuyện về Sự Sáng Tạo thế gian.
- b. Môî Se 2:1-25; 3:1-14. Môî Se biết được rằng Thượng Đế là Đấng Sáng Tạo của vạn vật.
- c. Môî Se 2:26-31; 3:7, 15-25. Môî Se biết được rằng những người nam và những người nữ được tạo dựng theo hình ảnh của Thượng Đế.
- Thượng Đế đã mặc khai điều gì về mục đích của Sự Sáng Tạo? (Xin xem

Môî Se 1:39; Áp Ra Ham 3:24-25; xin xem thêm 1 Nê Phi 17:36.)

- Những vật sáng tạo nào của Thượng Đế là đặc biệt xinh đẹp đối với các anh chị em? Chúng ta được hưởng lợi như thế nào bằng cách lưu tâm đến những vẻ xinh đẹp của các vật sáng tạo một cách kỹ lưỡng hơn mỗi ngày?
- Những vật sáng tạo “làm chứng” về Thượng Đế như thế nào? (Xin xem Môî Se 6:63; An Ma 30:44.)

Đọc thêm: Áp Ra Ham 4-5; Sáng Thế Ký 1-2.

“Vì Sự Phạm Giới của Tôi nên Mắt Tôi được Mở Ra”

Môî Se 4; 5:1-15; 6:48-62

4

Đọc những đoạn thánh thư sau đây:

- a. Môî Se 4; 5:10-11; 6:48-49, 55-56. Sa Tan đến Vườn Ê Đèn và tìm cách lừa gạt Ê Va. Ê Va và A Đam dự phần vào trái của cây sự hiếu biết về điều tốt lẫn điều xấu (4:5-12). Vì sa ngã nên A Đam và Ê Va bị đuổi ra khỏi khu vườn (4:13-31). Về sau, A Đam và Ê Va hân hoan trong các phước lành của Sự Sa Ngã (5:10-11). Hé Nóc giảng dạy về những hậu quả của Sự Sa Ngã (6:48-49, 55-56).
- b. Môî Se 5:14-15; 6:50-54, 57-62. Nhờ vào Sự Chuộc Tôi của Chúa Giê Su Ky Tô, những người trần thế được cứu khỏi cái chết thật xác qua đức tin, sự hồi cải, phép báp têm, ân tứ Đức Thánh Linh, và sự tuân theo các lệnh truyền.
- c. Môî Se 5:1-9, 12. A Đam và Ê Va bắt đầu cuộc sống của người trần thế.

Họ dạy dỗ con cái họ các lẽ thật phúc âm (5:1-4, 12). A Đam dâng lên những của lě hy sinh giống như sự hy sinh của Con Trai Độc Sinh (5:5-9).

- Những kết quả của Sự Sa Ngã đối với A Đam và Ê Va—và đối với chúng ta là gì? (Xin xem Môî Se 4:22-29; 5:10-11; 6:48-49, 55-56; 2 Nê Phi 2:22-23; 9:6; Sáng Thế Ký 3:16-23.)
- Khi các vị tiên tri giảng dạy về Sự Sa Ngã của A Đam và Ê Va, thì họ cũng thường giảng dạy về Sự Chuộc Tôi của Chúa Giê Su Ky Tô (Môî Se 5:10-15; 6:48-62; 2 Nê Phi 9:6-10). Tại sao là điều quan trọng để giảng dạy Sự Chuộc Tôi cùng với Sự Sa Ngã?
- Mục đích của những của lě hy sinh mà A Đam dâng lên là gì? (Xin xem Môî Se 5:7-9.) Chúng ta đã được

ban cho những điều nhắc nhở
tương tự nào?

Đọc thêm: Sáng Thế Ký 2–3; 1 Cô
Rinh Tô 15:20–22; 2 Nê Phi 2:5–30;
9:3–10; Hê La Man 14:15–18; Giáo Lý

và Giao Ước 19:15–19; 29:34–44;
Những Tin Điều 1:2; “Sa Ngã của A
Đam và È Va, Sự,” Sách Hướng Dẫn
Thánh Thư, trang 174.

“Nếu Người Làm Lành thì Người Sẽ Được Thu Nhận” *Mỗi Se 5–7*

5

Đọc những đoạn thánh thư sau đây:

- Mỗi Se 5:16–41. Ca In yêu thương Sa Tan hơn Thượng Đế và tuân theo lệnh của Sa Tan để dâng một của lẽ hy sinh lên Chúa (5:16–19). Chúa khước từ của lẽ dâng của Ca In và truyền lệnh cho Ca In phải hối cải (5:20–25). Ca In giao ước với Sa Tan và giết chết A Bên (5:26–33). Chúa nguyền rủa Ca In, và Ca In bị đuổi ra khỏi nơi hiện diện của Chúa (5:34–41).
- Mỗi Se 6:26–63. Hê Nóc, một người cháu bốn đời của A Đam, được Chúa kêu gọi để thuyết giảng sự hối cải (6:26–36). Hê Nóc vâng theo lệnh truyền của Chúa (6:37–63).
- Mỗi Se 7:13, 17–21, 23–47, 68–69. Đức tin của Hê Nóc lớn lao đến nỗi núi được đổi đời, sông thay đổi dòng nước và tất cả các quốc gia

đều sợ hãi (7:13, 17). Chúa và Hê Nóc khóc trước sự tà ác của dân cư trên thế gian (7:23–47). Dân trong thành của Hê Nóc đều đồng tâm nhất trí với Chúa, và cả thành đều được cất lên trời (7:18–21, 68–69).

- Ca In phản ứng như thế nào khi Chúa hỏi A Bên đang ở đâu? (Xin xem Mỗi Se 5:34.) Người canh giữ anh em của chúng ta có nghĩa là gì? (Xin xem 1 Giăng 3:11, 17–18.)
- Tại sao Chúa gọi Hê Nóc và dân của ông là Si Ôn? (Xin xem Mỗi Se 7:18.) “Đồng tâm nhất trí” có nghĩa là gì? Chúng ta có thể làm gì để trở nên đồng tâm nhất trí với Chúa? trong gia đình mình? trong Giáo Hội?

Đọc thêm: Mỗi Se 5:42–55; 6:10–23;
7:14–16, 59–64; 2 Nê Phi 2:25–27;
Sáng Thế Ký 4:1–16.

“Nô Ê . . . Chuẩn Bị một Chiếc Tàu để Cứu Nhà Mình” *Mỗi Se 8:19–30; Sáng Thế Ký 6–9; 11:1–9*

6

Đọc những đoạn thánh thư sau đây:

- Mỗi Se 8:19–30; Sáng Thế Ký 6:5–22; 7:1–10. Nô Ê thuyết giảng phúc âm, nhưng dân chúng không nghe (Mỗi Se 8:19–25). Vì sự tà ác của dân chúng, Chúa phán rằng Ngài sẽ hủy diệt tất cả loài người khỏi mặt đất (Mỗi Se 8:26–30; Sáng Thế Ký 6:5–13). Chúa truyền lệnh cho Nô Ê

đóng một chiếc tàu và mang gia đình của ông và tùng cắp sinh vật vào đó (Sáng Thế Ký 6:14–22; 7:1–10).

- Sáng Thế Ký 7:11–24; 8; 9:8–17. Trời mưa trong 40 ngày và 40 đêm (7:11–12). Tất cả mọi người và các loài vật không ở trong chiếc tàu đó thì đều chết (7:13–24). Khi nước rút

xuống, Nô Ê, gia đình ông, và các loài vật rời khỏi tàu và Nô Ê dâng của lễ hy sinh lên Chúa (8:1-22). Chúa lập cầu vồng làm dấu hiệu về giao ước của Ngài với Nô Ê (9:8-17).

- c. Sáng Thế Ký 11:1-9. Một vài thế hệ sau trận lụt, dân chúng cố gắng xây cất một cái tháp cao đến tận trời. Chúa làm xáo trộn tiếng nói của họ và phân tán họ khắp nơi trên mặt đất.
- Thê gian như thế nào khi Chúa kêu gọi Nô Ê thuyết giảng phúc âm? (Xin xem Môisê Se 8:20-22.) Các anh chị em có thể thấy những điều gì tương tự giữa dân chúng thời Nô Ê và dân chúng thời nay không?
 - Làm thế nào dân chúng thời Nô Ê có thể tránh được sự hủy diệt? (Xin

xem Môisê Se 8:23-24.) Việc lắng nghe và tuân theo các vị tiên tri giúp chúng ta tránh được sự hủy diệt thuộc linh và thế xác như thế nào?

- Tại sao Nô Ê đã đóng chiếc tàu? (Xin xem Hê Bơ Rơ 11:7.) Chiếc “tàu” nào chúng ta có ngày nay mà có thể giúp cứu chúng ta khỏi điều xấu xa quanh mình? (Các anh chị em có thể muốn tham khảo quyển sách mỏng *Cho Sức Mạnh của Giới Trẻ* [36550] để trả lời câu hỏi này.) Làm thế nào chúng ta có thể giúp cho những người khác tìm nơi trú ẩn trong những chiếc “tàu” này?

Đọc thêm: Hê Bơ Rơ 11:7; Môisê Se 7:32-36.

Giao Ước của Áp Ra Ham

Áp Ra Ham 1:1-4; 2:1-11; Sáng Thế Ký 12:1-8; 17:1-9

7

Hãy nghiên cứu Áp Ra Ham 1:1-4; 2:1-11; Sáng Thế Ký 12:1-8; 17:1-9. Trong những sứ điệp này, Áp Ra Ham cố gắng sống ngay chính và xứng đáng với các phước lành của Thượng Đế. Thượng Đế giao ước với Áp Ra Ham, hứa rằng Áp Ra Ham sẽ có một dòng dõi đông đúc mà sẽ nhận lãnh một vùng đất hứa cùng các phước lành của chức tư tế và phúc âm.

Tất cả các tín hữu Giáo Hội là con cháu của Áp Ra Ham, điều đó có nghĩa là chúng ta là hậu duệ và người thừa kế các phước lành và những trách nhiệm về giao ước của Áp Ra Ham. Các phước lành này đến với chúng ta khi chúng ta tuân giữ các giao ước phúc âm. Giao ước đầu tiên mà chúng

ta lập là phép báp têm. Về sau chúng ta nhận được giao ước của Áp Ra Ham trọn vẹn trong đền thờ.

- Những phước lành nào mà Chúa hứa với Áp Ra Ham với tính cách là một phần giao ước của Áp Ra Ham? (Xin xem Áp Ra Ham 2:6-11; Sáng Thế Ký 12:1-8; 17:1-9.)
- Những trách nhiệm nào của chúng ta với tư cách là người thừa tự giao ước của Áp Ra Ham? (Xin xem Áp Ra Ham 2:9, 11; Sáng Thế Ký 18:19.)

Đọc thêm: Giáo Lý và Giao Ước 132:19-24, 29-32; Sáng Thế Ký 15; “Áp Ra Ham, Giao Ước của,” Sách Hướng Dẫn Thánh Thư, trang 77.

Sống Ngay Chính trong một Thế Giới Tà Ác Sáng Thế Ký 13–14; 18–19

8

Đọc những đoạn thánh thư sau đây:

- a. Sáng Thế Ký 13. Sau khi sống ở Ai Cập trong một thời gian, Áp Ra Ham và gia đình của ông trở lại Ca Na An. Áp Ra Ham sinh sống ở Hép Rôn, và cháu của ông là Lót sinh sống gần Sô Đôm.
- b. Sáng Thế Ký 14:1–2, 8–24. Lót bị cầm tù và được Áp Ra Ham giải cứu (14:1–2, 8–16). Áp Ra Ham đóng tiền thập phân cho Mên Chi Xê Đéc và từ chối không nhận chiến lợi phẩm của chiến tranh từ vua của Sô Đôm (14:17–24).
- c. Sáng Thế Ký 18:16–33; 19:1–29. Chúa nói rằng Ngài sẽ hủy diệt thành Sô Đôm và Gô Mô Rơ vì sự tà ác của dân chúng (18:16–22). Áp Ra Ham khẩn nài với Chúa tha cho các thành này nếu ông có thể tìm ra người ngay chính sống ở đó (18:23–33). Lót và gia đình ông được truyền lệnh rời

khỏi thành Sô Đôm (19:1–23). Chúa hủy diệt thành Sô Đôm và Gô Mô Rơ (19:24–29).

- Thoạt tiên, Lót “ở trong thành của đồng bằng,” bên ngoài Sô Đôm, nhưng ông “dời trại mình đến Sô Đôm” (Sáng Thế Ký 13:12). Về sau, ông sống ngay trong thành Sô Đôm (Sáng Thế Ký 14:12). Những điều gì chúng ta có thể làm về phần thuộc linh mà tương đương với việc dời trại mình đến thành Sô Đôm?
- Áp Ra Ham đã hỏi điều gì khi ông biết được rằng Chúa sắp hủy diệt Thành Sô Đôm và Gô Mô Rơ? (Xin xem Sáng Thế Ký 18:23–32.) Chúng ta biết được gì từ việc Chúa sẽ tha cho các thành nếu có thể tìm được người ngay chính sống trong đó?

Đọc thêm: Sáng Thế Ký 12; Bản Dịch Joseph Smith, Sáng Thế Ký 14:25–40; 19:9–15.

“Đức Chúa Trời Sẽ Săn Lấy Chiên Con” Áp Ra Ham 1; Sáng Thế Ký 15–17; 21–22

9

Đọc những đoạn thánh thư sau đây:

- a. Áp Ra Ham 1:1, 5–20. Khi còn là thanh niên, Áp Ra Ham bị các thầy tế lê giả của Pha Ra Ôn ngược đãi. Họ cố gắng bắt ông làm lễ vật hy sinh nhưng ông đã được Đức Giê Hô Va giải cứu.
- b. Sáng Thế Ký 15–17; 21. Về sau trong đời của ông, Áp Ra Ham được hứa ban cho con cháu (15:1–6). Sa Ra cho Áp Ra Ham cưới A Ga làm vợ; A Ga sinh Ích Ma Ên (16:1–16). Một lần nữa, Thượng Đế nói về giao ước của Ngài với Áp Ra Ham, hứa rằng Áp Ra Ham sẽ là tổ phụ của nhiều

dân tộc (17:1–14). Sự sinh ra của Y Sác, mà qua đó giao ước sẽ tiếp tục, được báo cho biết (17:16–22). Sa Ra sinh ra Y Sác (21:1–12).

- c. Sáng Thế Ký 22. Thượng Đế truyền lệnh cho Áp Ra Ham hy sinh Y Sác (22:1–2). Áp Ra Ham chuẩn bị hy sinh Y Sác nhưng Thượng Đế cung cấp một con chiên đực để làm lễ vật hy sinh thay (22:3–19).

Lưu ý: Sáng Thế Ký 17 nói về việc thay đổi tên Áp Ram thành Áp Ra Ham và tên của Sa Rai thành Sa Ra (Xin xem các câu 5, 15). Hai tên Áp Ra Ham và Sa Ra được sử dụng trong suốt phần này.

- Áp Ra Ham đáp ứng lệnh truyền của Thượng Đế để mang Y Sắc làm lễ vật hy sinh như thế nào? (Xin xem Sáng Thế Ký 22:2–3.) Y Sắc đáp ứng với tình cảnh này như thế nào? (Xin xem Sáng Thế Ký 22:3–10.) Chúng ta có thể học được điều gì từ Áp Ra Ham và Y Sắc về đức tin và sự vâng lời? (Xin xem Hê Bơ Rơ 11:17–19; Gia Cố 2:21–23.)
- Sự sẵn lòng của Áp Ra Ham để hy sinh Y Sắc tương tự như sự sẵn lòng

của Cha Thiên Thượng để hy sinh Con Trai Độc Sinh của Ngài (Gia Cố 4:5; Sáng Thế Ký 22:8, 13). Có những điều tương tự nào giữa kinh nghiệm của Áp Ra Ham và của Cha Thiên Thượng? Có sự khác biệt nào lớn nhất?

Đọc thêm: Hê Bơ Rơ 11:8–19; Gia Cố 2:21–23; Gia Cố 4:5; Giáo Lý và Giao Ước 132:34–36.

Các Phước Lành của Quyền Thừa Kế; Hôn Nhân trong Giao Ước Sáng Thế Ký 24–29

10

Đọc những đoạn thánh thư sau đây:

- Sáng Thế Ký 24. Áp Ra Ham nhấn mạnh về tầm quan trọng của hôn nhân trong giao ước qua việc chọn lựa một người vợ xứng đáng cho Y Sắc.
- Sáng Thế Ký 25:20–34. Rê Bê Ca nhận được một điều mặc khải về hai đứa con trai song sinh của mình (25:22–23). Khi hai đứa con trai này lớn lên, Ê Sau bán quyền trưởng nam của mình cho Gia Cốp (25:29–34).
- Sáng Thế Ký 26–29. Y Sắc và con cháu của ông được hứa ban cho các phước lành của giao ước của Áp Ra Ham (26:1–5). Ê Sau kết hôn ngoài giao ước (26:34–35). Y Sắc ban phước cho Gia Cốp để cai trị dân chúng và các quốc gia (27:1–46). Y Sắc tuyên bố trên Gia Cốp các phước lành của giao ước của Áp Ra Ham và gửi ông

đi xa để tìm kiếm một người vợ xứng đáng (28:1–10). Gia Cốp kết hôn với Lê A và Ra Chên trong giao ước (29:1–30).

- Làm thế nào một số người trong chúng ta có thể làm điều lầm lỗi giống như Ê Sau, khi chọn những điều mà mang đến sự hãi lòng nhất thời thay vì những điều có giá trị vĩnh cửu?
- Chúng ta có thể học hỏi điều gì về Gia Cốp từ các nỗ lực của ông để kết hôn trong giao ước? (Xin xem Sáng Thế Ký 28:1–5; 29:1–28.)
- Một số điều nào mà các trẻ em và giới trẻ có thể làm để chuẩn bị được kết hôn trong đền thờ? Sau khi hai người đã được kết hôn trong đền thờ, họ cần phải làm gì để bảo đảm rằng họ có được một cuộc hôn nhân vĩnh cửu thật sự?

“Thế Nào Tôi Dám Làm Điều Đại Ác Dường Ấy?”

Sáng Thế Ký 34; 37-39

11

Đọc những đoạn thánh thư sau đây:

- a. Sáng Thế Ký 37. Giô Sép, người con trai thứ mươi một của Gia Cốp, bị các anh của mình ghét và bán làm nô lệ.
- b. Sáng Thế Ký 39. Giô Sép được thịnh vượng khi làm người nô lệ nhưng bị buộc tội vô luân và bỏ tù (39:1-20). Người canh tù giao cho Giô Sép trách nhiệm đối với các tù nhân khác (39:21-23).
- c. Sáng Thế Ký 34:1-12; 35:22; 38:1-30. Tội vô luân có những kết quả tiêu cực đối với gia đình của Gia Cốp (34:1-12; 35:22; 38:1-30).

Những người vợ của Gia Cốp sinh cho ông mươi hai người con trai mà trở thành sự khởi đầu cho mươi hai chi tộc Y Sơ Ra Èn (Chúa đổi tên Gia Cốp ra thành Y Sơ Ra Èn; xin xem Sáng Thế Ký

32:28). Người con trai thứ mươi một của Gia Cốp là Giô Sép; là người con trai trưởng của Gia Cốp và Ra Chén, Giô Sép nhận được quyền trưởng nam khi Ru Bên, con trai trưởng của Gia Cốp và Lê A, mất quyền ấy vì sự bất chính (1 Sứ Ký 5:1-2).

- Giô Sép đã làm gì khi vợ của Phô Ti Pha cố gắng cám dỗ ông phạm tội? (Xin xem Sáng Thế Ký 39:11-12.) Làm thế nào chúng ta có thể tuân theo tấm gương của Giô Sép khi chúng ta bị cám dỗ?
- Chúng ta có thể học được điều gì từ Giô Sép về việc biến những kinh nghiệm và hoàn cảnh tệ hại thành tốt? (Xin xem Sáng Thế Ký 39:20-23; xin xem thêm Rô Ma 8:28.)

Đọc thêm: Sáng Thế Ký 34:13-31.

“Được Hưng Vượng trong Xứ mà Ta Bị Khốn Khổ”

Sáng Thế Ký 40-45

12

Đọc những đoạn thánh thư sau đây:

- a. Sáng Thế Ký 40-41. Trong nhà tù, Giô Sép bàn đúng giấc mộng của các tôi tớ của Pha Ra Ôn. Rồi ông bàn giấc mộng của Pha Ra Ôn về gia súc và lúa. Giô Sép được lập thành người cai trị trên khắp Ai Cập dưới quyền Pha Ra Ôn và chuẩn bị cho dân chúng đối phó với nạn đói.
- b. Sáng Thế Ký 42-45. Gia Cốp hai lần sai các con trai của mình đi Ai Cập mua lúa. Giô Sép tỏ thật cho các anh mình biết và tha thứ cho họ, và họ cùng nhau vui vẻ.
- Thế gian bảo chúng ta phải làm gì khi một người nào đó cư xử xấu đối với chúng ta, giống như những người anh của Giô Sép đã làm đối

với ông? Chúa bảo chúng ta phải làm gì? (Xin xem GLGU 64:8-11.) Các anh chị em được ban phước như thế nào khi các anh chị em đối xử tử tế với những người đã cư xử xấu đối với các anh chị em? Chúng ta có thể trở nên độ lượng hơn như thế nào?

- Việc Giô Sép bị bỏ tù ở Ai Cập, tức là một thử thách cho ông, đã trở thành một phước lành cho ông, gia đình ông và khắp nước Ai Cập như thế nào? (Xin xem Sáng Thế Ký 45:4-8.) Những kinh nghiệm nào mà các anh chị em đã có mà trong đó các sự kiện nào thoát tiên dường như tiêu cực lại trở thành các phước lành?

Đọc thêm: 2 Nê Phi 2:2; Giáo Lý và Giao Ước 64:8-11; 122:5-9.

Cánh Nô Lệ, Lễ Vượt Qua và Cuộc Di Cứu ra khỏi Ai Cập

Xuất Ê Díp Tô Ký 1-3; 5-6; 11-14

13

Đọc những đoạn thánh thư sau đây:

- Xuất Ê Díp Tô Ký 1-3. Dân Y Sơ Ra Ên bị dân Ai Cập bắt làm nô lệ (1:1-14). Pha Ra Ôn ra lệnh giết tất cả các con trai do dân Y Sơ Ra Ên sinh ra (1:15-22). Môi Se ra đời và được con gái của Pha Ra Ôn nuôi nấng (2:1-10). Chúa hiện đến cùng Môi Se tại bụi gai cháy và kêu gọi ông giải cứu dân Y Sơ Ra Ên khỏi cảnh nô lệ (3:1-22).
- Xuất Ê Díp Tô Ký 5-6. Môi Se và A Rôn yêu cầu Pha Ra Ôn thả tự do cho Dân Y Sơ Ra Ên, nhưng Pha Ra Ôn từ chối và thêm khổ dịch cho dân chúng (5:1-23). Chúa hứa làm tròn giao ước Ngài lập với Áp Ra Ham (6:1-8).
- Xuất Ê Díp Tô Ký 11-13. Sau khi giáng nhiều tai họa xuống Ai Cập, Chúa hứa sẽ giáng một tai họa nữa xuống họ mà trong đó con đầu lòng của mỗi gia đình sẽ chết (11:1-10). Chúa chỉ thị cho Môi Se chuẩn bị cho lễ Vượt Qua mà sẽ bảo vệ dân Y Sơ Ra Ên khỏi tai họa (12:1-20). Những đứa con đầu lòng ở Ai Cập bị giết chết (12:29-30). Pha Ra Ôn bảo Môi Se phải mang dân của ông ra khỏi Ai Cập, và dân Y Sơ Ra Ên ra đi (12:31-42). Môi Se bảo các con cái của Y Sơ Ra Ên giữ Lễ Ăn Bánh Không Men trong tương lai để tưởng niệm sự giải thoát của họ khỏi cảnh nô lệ (13:1-16). Ban ngày,

Chúa đi trước trại của dân Y Sơ Ra Ên trong trụ mây và ban đêm trong một trụ lửa (13:17-22).

- Xuất Ê Díp Tô Ký 14. Pha Ra Ôn và quân đội của ông đuổi theo dân Y Sơ Ra Ên (14:1-9). Dân chúng sợ hãi và Môi Se cầu khẩn Chúa xin giúp đỡ (14:10-18). Dân Y Sơ Ra Ên vượt qua Biển Đỏ trên mặt đất khô; người của Pha Ra Ôn đuổi theo họ và bị chết chìm (14:19-31).
- Vào Bữa Ăn Tôi Cuối Cùng, Đáng Cứu Rỗi đã lập ra Tiệc Thánh thay vì lễ Vượt Qua (Ma Thi Ó 26:19, 26-28). Có những sự tương tự nào giữa lễ Vượt Qua và Tiệc Thánh? (Xin xem Xuất Ê Díp Tô Ký 12:14; 13:9-10; GLGU 20:75-79.)
- Môi Se nói với con cái của Y Sơ Ra Ên điều gì khi họ thấy quân đội của Pha Ra Ôn và đức tin của họ nao núng? (Xin xem Xuất Ê Díp Tô Ký 14:13-14.) Làm thế nào chúng ta có thể phát triển đức tin đủ vững mạnh để hỗ trợ chúng ta khi chúng ta cảm thấy lòng đầy sợ hãi?
- Chúa đã cứu con cái của Y Sơ Ra Ên thoát khỏi sự tiền quân của lính Ai Cập như thế nào? (Xin xem Xuất Ê Díp Tô Ký 14:21-31.) Câu chuyện có thể giúp chúng ta như thế nào trong những lúc thử thách?

Đọc thêm: Xuất Ê Díp Tô Ký 4; 7-10; 15.

“Các Người Sẽ Thuộc Riêng về Ta” Xuất Ê Díp Tô Ký 15–20; 32–34

14

Đọc những đoạn thánh thư sau đây:

- a. Xuất Ê Díp Tô Ký 15:22–27; 16:1–31; 17:1–7. Con cái của Y Sơ Ra Ên ta thán vì họ đói khát; Chúa ban cho nước, bánh ma na và chim cút.
- b. Xuất Ê Díp Tô Ký 17:8–13; 18:13–26. A Ma Léc tấn công dân Y Sơ Ra Ên. Dân Y Sơ Ra Ên thắng trong khi Môi Se giơ tay lên, nhưng A Ma Léc thắng khi Môi Se mới và hạ tay xuống. A Rôn và Hu Rơ đỡ tay Môi Se lên và dân Y Sơ Ra Ên thắng trận (17:8–13). Môi Se chỉ định các phán quan, ủy quyền cho họ (18:13–26).
- c. Xuất Ê Díp Tô Ký 19–20. Chúa gấp Môi Se trên Núi Si Nai và ban Muối Điều Giáo Lệnh cho dân Y Sơ Ra Ên.
- d. Xuất Ê Díp Tô Ký 32–34. Môi Se nhận hai bảng đá chứa đựng những lời chỉ dạy từ Chúa, nhưng ông liệng bể hai bảng đá đó khi ông thấy dân chúng đang thờ phượng một con bò bằng vàng (31:18; 32:1–24). Chúa cắt các giáo lễ của Chức Tư Tế Mên Chi Xê Déc khỏi dân Y Sơ Ra Ên và ban cho họ một luật thấp hơn, đó là luật Môi Se (Bản Dịch Joseph Smith, Xuất Ê Díp Tô Ký 34:1–2). Môi Se đục hai bảng đá mới nhưng các bảng đá mới này không có “những lời về giao ước vĩnh viễn của thánh chức tư tế” (Xuất Ê Díp Tô Ký 34:1–5; Bản Dịch Joseph Smith, Phục Truyền Luật Lê Ký 10:2). Dân chúng giao ước phải tuân theo luật Môi Se (34:10–35).

- Bánh ma na là một biểu tượng như thế nào về Đấng Ky Tô? (Xin xem Giăng 6:35.) Bánh sự sống của Đấng Ky Tô khác với bánh ma na như thế nào? (Xin xem Giăng 6:48–51.) Làm thế nào chúng ta có thể dự phần vào bánh sự sống của Đấng Ky Tô hằng ngày?
- Chúa đã hứa gì với con cái của Y Sơ Ra Ên nếu họ biết vâng lời? (Xin xem Xuất Ê Díp Tô Ký 19:3–6.) Những lời hứa này áp dụng cho chúng ta ngày nay như thế nào?
- Tại sao Chúa ban cho con cái của Y Sơ Ra Ên luật Môi Se? (Xin xem Ga La Ti 3:23–24; Mô Si A 13:29; An Ma 25:15–16; GLGU 84:19–27.) Làm thế nào luật này sẽ giúp làm cho dân Y Sơ Ra Ên được thánh thiện và mang họ đến với Đấng Ky Tô? (Xin xem Mô Si A 13:30; An Ma 34:14–15.)
- Luật Môi Se đã được ứng nghiệm vào lúc nào? (Xin xem 3 Nê Phi 15:4–10.) Giờ đây, vì Chúa không còn đòi hỏi của lễ hy sinh các con vật nữa tức là một phần quan trọng trong luật Môi Se, thì sự hy sinh nào mà Ngài đòi hỏi chúng ta phải thực hiện? (Xin xem 3 Nê Phi 9:19–22.) Việc dâng lên một tâm hồn đau khổ và một tấm lòng thống hối có nghĩa là gì?

Đọc thêm: Thi Thiên 78; 1 Cô Rinh Tô 10:1–11; Giáo Lý và Giao Ước 84:19–27.

“Chú Tâm Hướng về Thượng Đế để Sống”

Dân Số Ký 11-14; 21:1-9

15

Đọc những đoạn thánh thư sau đây:

- a. Dân Số Ký 11. Dân Y Sơ Ra Ên phàn nàn về bánh ma na và muốn được ăn thịt (11:1-9). Như đã được Chúa chỉ dẫn, Môi Se nhóm 70 trưởng lão lại để phụ giúp ông (11:10-17, 24-30). Chúa đáp ứng ước muôn của dân Y Sơ Ra Ên để được ăn thịt bằng cách gửi đến chim cút một cách thừa thãi cho họ và trừng phạt họ với một tai họa vì tính tham lam và bê tha vô độ của họ (11:18-23, 31-35).
- b. Dân Số Ký 12. Mi Ri Am và A Rôn nói hành Môi Se (12:1-3). Chúa khiển trách và quở phạt Mi Ri Am và A Rôn vì lời phàn nàn của họ (12:4-16).
- c. Dân Số Ký 13-14. Môi Se chỉ dẫn cho 12 người đàn ông đi tìm kiếm xứ Ca Na An (13:1-20). Họ trở về với những báo cáo đầy thuận lợi về tài nguyên của xứ đó, nhưng tất cả họ ngoại trừ Giô Suê và Ca Lép sợ dân cư ở đó và muốn trở lại Ai Cập (13:21-14:10). Chúa bảo Môi Se rằng những người Y Sơ Ra Ên kém đức tin và ta thán sẽ lang thang trong đồng vắng trong 40 năm, cho đến khi tất cả thế hệ của những

người lớn đều chết ngoại trừ Giô Suê và Ca Lép (14:11-39).

- d. Dân Số Ký 21:1-9. Dân Y Sơ Ra Ên tiêu diệt dân Ca Na An là những người chống lại họ (21:1-3). Chúa sai những con rắn lừa đến làm sự trừng phạt cho dân Y Sơ Ra Ên vì lời ta thán không ngớt của họ (21:4-6). Môi Se làm một con rắn bằng đồng, treo nó lên trên một cây cột và bảo dân chúng rằng nếu họ chịu nhìn vào con rắn đó thì họ sẽ sống (21:7-9).

- Tại sao dân Y Sơ Ra Ên ta thán về bánh ma na? (Xin xem Dân Số Ký 11:4-6.) Có những nguy hiểm nào về việc muốn có nhiều hơn những gì chúng ta có?
- Giống như con cái của Y Sơ Ra Ên cần phải nhìn vào con rắn bằng đồng để sống, chúng ta cũng cần phải hướng về Chúa Giê Su Ky Tô để nhận được cuộc sống vĩnh cửu (An Ma 37:46-47; Hê La Man 8:15). Hướng về Đấng Ky Tô có nghĩa là gì?

Đọc thêm: Giăng 3:14-16; 1 Nê Phi 17:41; An Ma 33:18-22; 37:46-47; Hê La Man 8:13-15.

“Ta Cũng Chẳng Được Vượt Qua Mạng của Giê Hô Va”

Dân Số Ký 22-24; 31:1-16

16

Đọc những đoạn thánh thư sau đây:

- a. Dân Số Ký 22:1-21. Ba Lác, vua xứ Mô Áp, kinh hãi khi thấy dân Y Sơ Ra Ên tiến đến gần. Ông đề nghị tướng thường cho Ba La Am nếu Ba La Am chịu đến Mô Áp và rửa sá dân Y Sơ Ra Ên. Thượng Đế truyền

lệnh cho Ba La Am từ chối và Ba La Am tuân theo (22:1-14). Ba Lác đề nghị cho Ba La Am thêm nhiều vinh hiển và của cải nếu Ba La Am chịu đến Mô Áp và rửa sá dân Y Sơ Ra Ên. Thượng Đế bảo Ba La Am có thể đi nếu ông muốn nhưng ông chỉ được nói những lời của Thượng

- Đã ban cho ông (22:15–21). Ba La Am quyết định đi.
- b. Dân Số Ký 22:22–35. Thượng Đế nói giận với Ba La Am vì Ba La Am đi Mô Áp, biết rằng ông hy vọng nhận được sự tưởng thưởng từ Ba Lác. Trên đường đi, Ba La Am biết được nguy cơ làm phát lòng Thượng Đế khi con lừa của ông và một thiên sứ nói cùng ông.
- c. Dân Số Ký 22:36–24:25. Ba Lác đã ba lần yêu cầu Ba La Am rửa sà dân Y Sơ Ra Ên, nhưng Ba La Am vâng lời Thượng Đế và mỗi lần như vậy đều ban phước cho dân Y Sơ Ra Ên (22:36–24:9). Rồi ông rửa sà Mô Áp và nói tiên tri về Chúa Giê Su Ky Tô (24:10–25).
- d. Dân Số Ký 31:1–16. Dân Y Sơ Ra Ên hủy diệt dân Ma Đì An và giết chết Ba La Am. Mỗi Se giải thích rằng Ba La Am đã chỉ bảo cho dân Ma Đì An cám dỗ dân Y Sơ Ra Ên phạm tội. (Những kết quả của lời khuyên của Ba La Am được mô tả trong Dân Số Ký 25:1–3. Mặc dù Ba La Am không trực tiếp rửa sà dân Y Sơ Ra Ên, nhưng hình như muốn sự tưởng thưởng của Ba Lác nhiều đến nỗi ông đã đề nghị cám dỗ dân Y Sơ Ra
- Ên phạm tội khiến cho họ mất sự che chở của Thượng Đế.)
 - Ba La Am đã đáp ứng như thế nào với lời đề nghị tưởng thưởng để đổi lại việc đi Mô Áp để rửa sà dân Y Sơ Ra Ên? (Xin xem Dân Số Ký 22:5–14.) Những điều được gọi là tưởng thưởng mà đôi khi người ta đề nghị cho chúng ta để đổi lại việc không vâng lời Thượng Đế là gì?
 - Trên đường đi đến Mô Áp, Ba La Am đã ba lần cố gắng ép buộc con lừa phải tiến tới trước (Dân Số Ký 22:22–30). Về phương diện nào mà điều này cũng giống như mối liên hệ của Ba La Am với Chúa? Một số điều tương tự nào ngày nay của các cá nhân và các nhóm người đang cố gắng làm điều mà họ muốn thay vì tuân phục theo ý muốn của Thượng Đế hoặc đối với lời khuyên dạy ngay chính của cha mẹ hoặc các vị lãnh đạo?
 - Ba tác giả trong Kinh Tân Ước đã nhắc đến Ba La Am (2 Phi E Rơ 2:15–16; Giu Đe 1:11; Khải Huyền 2:14). Những ấn tượng của họ là như thế nào về Ba La Am? Những bài học nào chúng ta có thể học được từ câu chuyện của Ba La Am?

“Khá Giữ Lấy Mình, Kéo Người Quên”

Phục Truyền Luật Lệ Ký 6; 8; 11; 32

17

Đọc những đoạn thánh thư sau đây:

- a. Phục Truyền Luật Lệ Ký 6:1–9; 11:18–21. Mỗi Se đưa ra những chỉ dẫn cho dân Y Sơ Ra Ên để giúp họ nhớ đến các giao ước của họ. Ông chỉ thị cho cha mẹ phải giảng dạy lời của ông cho con cái họ.
- b. Phục Truyền Luật Lệ Ký 6:10–12; 8:1–20. Mỗi Se nhắc dân Y Sơ Ra Ên nhớ đến các phước lành của Thượng Đế ban cho họ. Ông cảnh

cáo họ rằng họ sẽ bị diệt vong nếu họ không tuân theo các giáo lệnh của Thượng Đế và nhớ đến Ngài.

- c. Phục Truyền Luật Lệ Ký 32:1–4, 15–18, 30–40, 45–47. Mỗi Se khuyên dân Y Sơ Ra Ên phải lưu tâm đến Đá của sự cứu rỗi của họ (Chúa Giê Su Ky Tô).

Sau khi thử thách, quở trách và giảng dạy dân Y Sơ Ra Ên trong đồng vắng trong 40 năm, Chúa phán rằng họ đã

sẵn sàng để vào đất hứa. Nhưng trước hết, Ngài có một số chỉ dẫn quan trọng cho họ. Mỗi Se đưa ra những chỉ dẫn này trong ba bài giảng mà được chép lại trong sách Phục Truyền Luật Lệ Ký.

- Các anh chị em nghĩ tại sao Môi Se bảo dân chúng phải đặt những đoạn thánh thư ở giữa hai con mắt của họ, trên tay họ, trên cột nhà và trên cửa của họ? Những sự nhắc nhở thường xuyên như vậy ánh hưởng đến các hành động của chúng ta như thế nào? Chúng ta có thể làm gì trong nhà của mình để tự nhắc mình nhớ đến Chúa, lời của Ngài và các giao ước của chúng ta với Ngài? Những hình ảnh treo trên tường của chúng ta, sách chúng ta đọc, phim ảnh và chương trình truyền hình mà chúng ta xem có nhắc chúng ta nhớ về

Chúa, hoặc chúng có gọi lên lòng ham muốn đối với thế gian không?

- Những sứ điệp chính của Môi Se trong Phục Truyền Luật Lệ Ký 6:10–12 và 8:1–20 là gì? Quênh Chúa có nghĩa là gì? (Xin xem Phục Truyền Luật Lệ Ký 8:11.) Những hậu quả của việc quên Ngài là gì? (Xin xem Phục Truyền Luật Lệ Ký 8:19.)
- Ai là Đá được nói đến trong sách Phục Truyền Luật Lệ Ký 32:3–4? (Chúa Giê Su Ky Tô.) Các anh chị em nghĩ tại sao Chúa Giê Su Ky Tô đổi khi được gọi là Đá? (Xin xem Hê La Man 5:12.) Xây dựng trên Đá có nghĩa là gì? (Xin xem Phục Truyền Luật Lệ Ký 32:46–47; Ma Thi Ô 7:24–27; GLGU 50:44.)

Đọc thêm: Phục Truyền Luật Lệ Ký 4; 7:1–4; 13:1–8; 34.

“Hãy Vững Lòng Bền Chí” Giô Suê 1–6; 23–24

Đọc những đoạn thánh thư sau đây:

- a. Giô Suê 1. Chúa kêu gọi Giô Suê kế nhiệm Môi Se. Giô Suê chuẩn bị cho dân Y Sơ Ra Ên chiếm hữu đất mà Chúa đã hứa ban cho họ.
- b. Giô Suê 3–4; 6. Dân Y Sơ Ra Ên vượt qua Sông Giô Đanh trên đất khô ráo và đặt 12 tảng đá nơi đó để kỷ niệm ngày vượt sông của họ. Qua đức tin của dân Y Sơ Ra Ên, Giê Ri Cô bị hủy diệt.
- c. Giô Suê 23; 24:14–31. Giô Suê và dân của ông giao ước phục vụ Chúa.

Môi Se là vị lãnh đạo duy nhất mà cả một thế hệ của dân Y Sơ Ra Ên biết đến. Nhưng Chúa mang ông đi vào lúc cuối thời gian tạm trú của họ trong đồng vắng—ngay lúc mà họ đương đầu với một thử thách lớn.

18

Khi nhớ đến lời hứa của Ngài với Dân Y Sơ Ra Ên, Chúa đã dựng lên một vị lãnh đạo, là Giô Suê.

- Chúa bảo Giô Suê phải làm gì “mới được phước”? (Xin xem Giô Suê 1:8.) Các anh chị em nghĩ tại sao việc học thánh thư phải là quan trọng đối với Giô Suê để thành công trong sự kêu gọi của mình? Việc học thánh thư thường xuyên đã giúp cho các anh chị em như thế nào?
- Lời khuyên dạy quan trọng nào mà Giô Suê đã đưa ra vào cuối đời mình? (Xin xem Giô Suê 24:14–15.) Tại sao là điều quan trọng để chọn phục vụ Chúa ngày nay? Chúng ta có thể cho thấy rằng chúng ta đã chọn phục vụ Ngài bằng cách nào?

Đọc thêm: Giô Suê 7; 14.

Đọc những đoạn thánh thư sau đây:

- a. Các Quan Xét 2:6-23. Thế hệ đang vươn lên của con cái Y Sơ RaÊn bỏ Chúa để phục vụ các thần giả.
- b. Các Quan Xét 4:1-16. Ba Rác được truyền lệnh phải giải thoát dân Y Sơ RaÊn khỏi Gia Bin, vua Ca Na An (4:1-7). Ông bằng lòng đi nếu Đê Bô Ra chịu đi với ông (4:8-9). Đê Bô Ra và Ba Rác giải thoát dân Y Sơ RaÊn khỏi dân Ca Na An (4:10-16).
- c. Các Quan Xét 6-7. Ghê Đê Ôn được truyền lệnh phải giải thoát dân Y Sơ RaÊn khỏi dân Ma Đì An (6:1-24). Ông và 10 người khác phá hủy bàn thờ của Ba Anh (6:25-35). Chúa hứa giúp Ghê Đê Ôn bằng cách ban cho ông hai dấu hiệu (6:36-40). Ghê Đê Ôn và 300 người khác giải thoát dân Y Sơ RaÊn (7:1-25).
- d. Các Quan Xét 13-16. Một thiên sứ chỉ dạy cho cha mẹ của Sam Sôn phải nuôi dạy ông như là người Na Xi Rê (13:1-25). Sam Sôn thực hiện nhiều đại công do sức mạnh của mình, nhưng cũng vi phạm nhiều lời thề Na Xi Rê của mình (14-15). Sam Sôn nhượng bộ sự căm dỗ của Đa Li La; tóc ông bị cắt và ông trở nên yếu đuối, bị dân Phi Li Tin bắt và chết trong khi xô ngã đèn thờ của họ (16:1-31).

Sau khi Giô Suê chết, các phán quan đã phục vụ với tư cách là những người

cai trị và những người lãnh đạo quân đội. Đa số thời gian trị vì của họ rất khùng khiếp khi dân Y Sơ RaÊn nhiều lần trại qua chu kỳ bội giáo, tù đày, hồi cải và giải thoát. Bù lại phần bi thảm của lịch sử này là những câu chuyện của các phán quan ngay chính như Đê Bô Ra và Ghê Đê Ôn, là những người vẫn còn trung thành và sử dụng đức tin và lòng can đảm trong việc giúp giải thoát dân của họ.

- Chúng ta có thể học biết được điều gì từ Đê Bô Ra về việc làm một người bạn chân thành? Bạn bè của các anh chị em đã giúp các anh chị em đổi phổi với những thử thách khó khăn hoặc tuân theo các giáo lệnh của Chúa như thế nào? Làm thế nào chúng ta có thể trở thành bạn bè tốt hơn với những người khác?
- Là người Na Xi Rê và một thành viên trong nhà Y Sơ RaÊn, nên Sam Sôn đã lập giao ước với Chúa. Các giao ước nào chúng ta lập với Chúa? Các giao ước này đã cung cấp cho các anh chị em như thế nào?
- Những hậu quả của sự vi phạm các giao ước của Sam Sôn là gì? (Xin xem Các Quan Xét 16:17-21.) Những hậu quả khi chúng ta vi phạm các giao ước của chúng ta là gì?

Đọc thêm: "Các Quan Xét, Sách Các," Sách Hướng Dẫn Thánh Thủ, các trang 167.

“Cả Dân Sự trong Thành . . . Đều Biết Rằng Nàng Là Một Người Đàn Bà Hiền Đức”

Ru Tơ; 1 Sa Mu Ên 1

20

Đọc những đoạn thánh thư sau đây:

- a. Ru Tơ 1–2. Sau khi chồng bà chết, Ru Tơ đi đến Bết Lê Hem với mẹ chồng của bà là Na Ô Mi. Ở Bết Lê Hem, Ru Tơ làm việc trong đồng của Bô Ô, là người đối xử tử tế với bà.
- b. Ru Tơ 3–4. Ru Tơ nằm nỗi chán của Bô Ô và ông hứa cưới bà. Họ kết hôn và có một con.
- c. 1 Sa Mu Ên 1; 2:1–2, 20–21. An Ne được ban phước với một con trai là đứa con mà bà dâng lên Chúa như bà đã hứa. Về sau bà được ban phước có thêm con.

• Ru Tơ đã từ bỏ điều gì khi đi đến Bết Lê Hem với Na Ô Mi? Ru Tơ đã nhận được điều gì khi đi với Na Ô Mi? (Phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô; xin xem Ru Tơ 1:16.) Chúng ta có thể học được điều gì từ Ru Tơ về sự hy sinh cho phúc âm?

- Các anh chị em nghĩ An Ne đã cảm thấy như thế nào về việc dâng Sa Mu Ên cho sự phục vụ Chúa? Chúa bảo chúng ta phải dâng lên Ngài điều gì? Thái độ của chúng ta cần phải như thế nào về việc dâng lên Ngài?
- Những đức tính ngay chính nào mà Ru Tơ, Na Ô Mi, và An Ne đã nêu gương?

Thượng Đế Sẽ Làm Vinh Hiển Những Người Kính Trọng Ngài 1 Sa Mu Ên 2–3; 8

21

Đọc những đoạn thánh thư sau đây:

- a. 1 Sa Mu Ên 2:12–17, 22–25. Các con trai của Hê Li phạm giới và được cha của họ dạy bảo.
 - b. 1 Sa Mu Ên 2:27–36; 3:12–14. Một người của Thượng Đế cảnh cáo Hê Li về những hậu quả của sự tà ác trong gia đình của ông.
 - c. 1 Sa Mu Ên 3. Chúa gọi Sa Mu Ên, và Sa Mu Ên đáp.
 - d. 1 Sa Mu Ên 8. Dân Y Sơ Ra Ên muốn có vua để họ có thể giống “như các dân tộc khác.” Sa Mu Ên cảnh cáo họ về nguy cơ của sự chọn lựa như vậy.
- Những hành động của các con trai của Hê Li gợi ra điều gì về việc họ chọn làm vinh hiển ai? (Xin xem 1 Sa Mu Ên 2:12–17, 22–25.) Trong

những phương diện nào của cuộc sống chúng ta mà đôi khi chúng ta tự coi trọng và tự làm hài lòng mình hơn là Chúa?

- Một người của Thượng Đế đến và khiển trách Hê Li, nói rằng Hê Li đã coi trọng các con trai của ông hơn Thượng Đế (1 Sa Mu Ên 2:27–29). Trong phương diện nào, Hê Li đã coi trọng các con trai của mình hơn Thượng Đế? Đôi khi chúng ta coi trọng những người khác hơn Thượng Đế như thế nào?
- Sa Mu Ên kính trọng Chúa như thế nào? Chúa làm vinh hiển ông như thế nào? (Xin xem 1 Sa Mu Ên 3:19; xin xem thêm 1 Sa Mu Ên 2:30.) Các anh chị em nghĩ Chúa sẽ làm vinh hiển chúng ta như thế nào nếu chúng ta kính trọng Ngài?

“Đức Giê Hô Va Nhìn Thấy trong Lòng”

1 Sa MuÊn 9–11; 13; 15–17

22

Đọc những đoạn thánh thư sau đây:

- a. 1 Sa MuÊn 9–11. Sau Lơ tìm kiếm sự hướng dẫn từ Sa MuÊn (9:1–14, 18–24). Chúa mặc khải cho Sa MuÊn rằng Sau Lơ sẽ là vua (9:15–17). Sa MuÊn khuyên bảo Sau Lơ và xúc động cho ông với tư cách là vị vua đầu tiên của dân Y Sơ RaÊn (9:25–27; 10:1–8). Sau Lơ được sinh lại phần thuộc linh và ông nói tiên tri (10:9–13). Sa MuÊn trình diện Sau Lơ với dân chúng (10:17–27). Sau Lơ lãnh đạo dân Y Sơ RaÊn đến chiến thắng trong trận chiến (11:1–11). Ông từ chối không trừng phạt những người đã nghi ngờ khả năng của ông để lãnh đạo dân chúng (11:12–15).
- b. 1 Sa MuÊn 13:1–14. Sau Lơ dâng lên của lễ thiêu mà không có thâm quyền thích đáng.
- c. 1 Sa MuÊn 15. Sau Lơ được truyền lệnh phải hủy diệt dân A Ma Léc và tất cả những của cải của họ nhưng ông để dành một số thứ vật để làm của lễ hy sinh (15:1–9). Chúa loại bỏ Sau Lơ không cho làm vua và Sa MuÊn bảo Sau Lơ rằng sự vâng lời thì tốt hơn là của lễ hy sinh (15:10–35).
- d. 1 Sa MuÊn 16. Chúa chọn Đa Vít kế vị Sau Lơ làm vua (16:1–13). Đức Thánh Linh rời khỏi Sau Lơ, và một ác linh nhập vào ông (16:14–16; xin lưu ý rằng trong Bản Dịch Joseph

Smith, những câu này cho thấy rằng ác linh *không* phải từ Thượng Đế). Sau Lơ chọn Đa Vít gây đần hặc và làm kẻ vác binh khí cho ông (16:17–23).

- e. 1 Sa MuÊn 17. Đa Vít giết chết Gô Li Át trong sức mạnh của Chúa.
- Sa MuÊn đã phản ứng như thế nào với lời giải thích của Sau Lơ về việc để dành các con thú của dân A Ma Léc? (Xin xem 1 Sa MuÊn 15:22.) Những lời của Sa MuÊn có thể áp dụng cho chúng ta như thế nào?
- Sa MuÊn đã học biết được điều gì trong khi ông cố gắng quyết định người con trai nào của Y Sai phải kế vị Sau Lơ để làm vua? (Xin xem 1 Sa MuÊn 16:6–7.) 1 Sa MuÊn 16:7 giảng dạy điều gì về cách Chúa đánh giá chúng ta? Chúa nhìn thấy gì trong lòng của chúng ta? Làm thế nào chúng ta có thể cải tiến khả năng và sự cam kết của mình để nhìn vượt qua diện mạo bẽ ngoài của những người khác và nhìn vào lòng của họ?
- Làm thế nào Đa Vít có được can đảm để chiến đấu với Gô Li Át? (Xin xem 1 Sa MuÊn 17:32–37, 45–47.) Chúa đã giúp các anh chị em khắc phục các “Gô Li Át” mà các anh chị em chạm trán như thế nào?

Đọc thêm: 1 Sa MuÊn 12; 14.

“Nguyễn Đức Giê Hô Va Làm Chứng Giữa Anh và Tôi Đến Đời Đời”

1 Sa MuÊn 18–20; 23–24

23

Đọc những đoạn thánh thư sau đây:

- a. 1 Sa MuÊn 18:1–16. Giô Na Than và Đa Vít lập giao ước kết bạn với nhau

(18:1–4). Đa Vít được dân Y Sơ RaÊn kính trọng vì sự thành công của ông trên chiến trường (18:5–7). Sau Lơ

trở nên ganh tị với Đa Vít và cố gắng giết ông (18:8–16; xin lưu ý rằng Bản Dịch Joseph Smith câu 10 chỉ rõ rằng ác linh nhập vào Sau Lơ không phải là từ Thượng Đế).

- b. 1 Sa MuÊn 18:17–30; 19:1–18. Đa Vít đánh dân Phi Li Tin để đổi lại quyền kết hôn với con gái của Sau Lơ mà không biết rằng Sau Lơ hy vọng Đa Vít sẽ chết trên chiến trường (18:17–25). Đa Vít chiến thắng dân Phi Li Tin và kết hôn với con gái của Sau Lơ là Mi Canh (18:26–28). Giô Na Than bảo Đa Vít phải đi trốn và cố gắng thuyết phục Sau Lơ đừng giết Đa Vít (19:1–7). Sau Lơ thất bại trong nỗ lực giết Đa Vít một lần khác (19:9–10). Mi Canh cứu Đa Vít khỏi một nỗ lực khác để giết Đa Vít (19:11–18).
- c. 1 Sa MuÊn 20. Giô Na Than và Đa Vít tái lập giao ước kết ban và hòa bình của họ. Khi Sau Lơ cố gắng một lần nữa giết Đa Vít, Giô Na Than báo cho Đa Vít biết.
- d. 1 Sa MuÊn 23–24. Đa Vít tiếp tục đánh dân Phi Li Tin và chạy trốn

Sau Lơ. Đa Vít tìm ra Sau Lơ và tha mạng cho Sau Lơ.

- Các anh chị em nghĩ tại sao Giô Na Than không ganh tị với Đa Vít hoặc cảm thấy đe dọa bởi Đa Vít? (1 Sa MuÊn 18:1, 3.)
- Điều gì đã khiến Sau Lơ trở nên thù địch với Đa Vít? (Xin xem 1 Sa MuÊn 18:6–9.) Tại sao đôi khi rất khó để vui mừng về sự thành công của những người khác? Lòng ganh tị và tính kiêu ngạo ảnh hưởng đến sự an lạc thuộc linh của chúng ta như thế nào?
- Đức tin nơi Thượng Đế ảnh hưởng đến tình bạn của Giô Na Than và Đa Vít như thế nào? (Xin xem 1 Sa MuÊn 20:23.) Tình yêu mến của chúng ta đối với Thượng Đế ảnh hưởng đến tình yêu mến của chúng ta đối với những người khác như thế nào?
- Tấm gương của Đa Vít dạy cho chúng ta biết điều gì về sự trả thù? (Xin xem 1 Sa MuÊn 24:6–15.)

Đọc thêm: 1 Sa MuÊn 14:1–16; 2 Sa MuÊn 1.

“Hãy Dựng Nên trong Tôi một Lòng Trong Sạch” 2 Sa MuÊn 11–12; Thi Thiên 51

24

Đọc những đoạn thánh thư sau đây:

- a. 2 Sa MuÊn 11. Đa Vít phạm tội tà dâm cùng Bát Sê Ba, vợ của U Ri (11:1–5). Đa Vít thất bại trong việc cố gắng che đậy tội lỗi của mình (11:6–13). Ông sắp đặt cho U Ri phải chết (11:14–17). Đa Vít cưới Bát Sê Ba, và họ có một con trai (11:26–27).
- b. 2 Sa MuÊn 12:1–23. Tiên tri Na Than giảng dạy về sự trầm trọng của tội lỗi của Đa Vít bằng một câu chuyện ngôn (12:1–6). Đa Vít được cho biết là ông sẽ bị trừng phạt vì tội lỗi của

ông (12:7–14; xin lưu ý rằng trong Bản Dịch Joseph Smith, câu 13, Na Than nói: “Chúa cũng không bỏ qua tội lỗi của bệ hạ để mà bệ hạ sẽ không chết”). Đứa con trai đầu lòng của Đa Vít và Bát Sê Ba chết khi còn sơ sinh (12:15–23).

- c. Thi Thiên 51. Đa Vít hối cải tìm kiếm sự tha thứ.

Đa Vít kể ngôi Sau Lơ làm vua và trở thành một trong các vị vua tài giỏi nhất trong lịch sử của Ý Sơ RaÊn. Ông kết hợp các chi phái lại thành một

quốc gia, bảo vệ an toàn sự sở hữu đất đai mà đã được hứa cho dân của ông, và thiết lập một chính quyền dựa trên luật pháp của Thượng Đế. Tuy nhiên, 20 năm cuối cùng của cuộc đời ông đã bị tì vết vì những hậu quả của sự phạm tội của ông.

- Đa Vít đã làm gì để phạm tội tà dâm? (Xin xem 2 Sa Mu Ên 11:2-4.) Điều gì có thể dẫn dắt con người đến việc bị cám dỗ phạm tội tình dục? Chúng ta có thể làm điều gì để tránh bị cám dỗ phạm tội tình dục?
- Tội lỗi trầm trọng nào nữa mà Đa Vít đã phạm trong việc cố gắng che đậy sự vô luân của mình? (Xin xem 2 Sa Mu Ên 11:14-17.) Các anh chị em nghĩ Đa Vít đã nghĩ ông có thể che đậy tội lỗi của mình với ai? Ngày nay con người cố gắng che đậy tội lỗi như thế nào? Điều gì xảy

ra khi chúng ta cố gắng che đậy các tội lỗi của mình?

Trong một bài ca dâng lên Chúa, Đa Vít đã bày tỏ ước muốn giúp những người khác hồi cải bằng cách nói rằng: “Bấy giờ tôi sẽ dạy đường lối Chúa cho kẻ vi phạm, và kẻ có tội sẽ trở về cùng Chúa” (Thi Thiên 51:13). Mặc dù Đa Vít đã để mất sự tôn cao của mình vì ông sắp đặt cho U Ri phải chết, nhưng chúng ta có thể học được từ thái độ hồi cải của ông khi ông tìm kiếm sự tha thứ về tội tà dâm. Những lời của ông trong sách Thi Thiên 51 giảng dạy nhiều khía cạnh của sự hồi cải chân thành. Khi các anh chị em học sách Thi Thiên, hãy tìm ra những cách mà các anh chị em có thể áp dụng tấm gương hồi cải của Đa Vít vào cuộc sống của các anh chị em.

Đọc thêm: 2 Sa Mu Ên 2-10.

“Phàm Vật Chi Thờ, Hãy Ngợi Khen Đức Giê Hô Va” 25 Thi Thiên

Nghiên cứu các câu thánh thư được thảo luận nơi đây và học càng nhiều trong sách Thi Thiên càng tốt.

Sách Thi Thiên là một bộ sưu tập các bài thơ lúc đầu được hát lên như là những lời ngợi khen hoặc cầu khấn lên Thượng Đế. Nhiều bài đã được Đa Vít viết. Quyển sách này giống như một quyển thánh ca của dân Y Sơ Ra Ên thời xưa.

Nhiều bài thánh ca đã tiên tri về sứ mệnh của Đấng Ky Tô với tư cách là Đấng Mê Si. Hãy lưu ý đến sự ứng nghiệm của những lời tiên tri sau đây về Đấng Ky Tô mà đã được viết trong sách Thi Thiên:

Lời tiên tri Sự ứng nghiệm

Thi Thiên 69:20 Mác 14:32-41

Thi Thiên 22:7-8 Ma Thi O 27:39-43

Thi Thiên 22:16 Mác 15:25

Thi Thiên 22:18 Ma Thi O 27:35

Thi Thiên 22:1 Ma Thi O 27:46

Thi Thiên 16:10 Công Vụ Các Sứ Đò 2:31-32; 13:34-35

Đọc những bài ca sau đây mà bày tỏ lòng biết ơn đối với Đáng Cứu Rồi về lòng thương xót, sự tha thứ và tình yêu thương của Ngài: Thi Thiên 23; 51; 59:16; 78:38; 86:5, 13; 100:4-5; 103:2-4, 8-11, 17-18.

Đọc những bài ca sau đây mà giảng dạy tầm quan trọng của việc tin cậy nơi Chúa: Thi Thiên 4:5; 5:11; 9:10; 18:2; 56:11; 62:8; 118:8-9.

Đọc những bài ca sau đây về đền thờ: Thi Thiên 5:7; 15:1-3; 24; 27:4; 65:4; 84:1-2, 4, 10-12; 122; 134.

Vua Sa Lô Môn: Con Người Khôn Ngoan, Con Người Rồ Đại

1 Các Vua 3; 5-11

26

Đọc những đoạn thánh thư sau đây:

- 1 Các Vua 3:5-28. Sa Lô Môn kế ngôi cha mình là Đa Vít, làm vua và tuân theo Chúa. Chúa hiện đến cùng Sa Lô Môn và ban cho ông sự khôn ngoan, của cải và danh vọng (3:5-15). Hai người đàn bà mang một đứa trẻ đến trước Sa Lô Môn, là người khôn ngoan định rõ người đàn bà nào là mẹ của đứa trẻ (3:16-28).
- 1 Các Vua 5-6; 7:1-12. Vua Sa Lô Môn hướng dẫn việc xây cất một ngôi đền thờ vĩ đại (5-6). Ông ra lệnh xây một cung điện cho mình (7:1-12).
- 1 Các Vua 8:22-66; 9:1-9. Sa Lô Môn làm lễ cung hiến đền thờ và cầu xin Chúa ban phước cho dân Y Sơ Ra Ên với sự thịnh vượng tinh thần và vật chất (8:22-66). Chúa một lần nữa hiện đến cùng Sa Lô Môn, hứa sẽ ban phước cho dân Y Sơ Ra Ên nếu họ phục vụ Ngài nhưng sẽ rủa xả họ nếu họ xây bô theo các thần khác (9:1-9).
- 1 Các Vua 10-11. Danh tiếng của Sa Lô Môn gia tăng nhờ vào sự giàu có và khôn ngoan của ông (10:1-13, 24-25). Ông trở nên vô cùng giàu có (10:14-23, 26). Ông cưới nhiều phụ nữ không phải là dân Y Sơ Ra Ên là những người thuyết phục ông thờ phượng thần tượng (11:1-10). Chúa đẩy lên những kẻ nghịch thù chống lại Sa Lô Môn (11:11-25). Một vị

tiên tri báo trước rằng vương quốc của Y Sơ Ra Ên sẽ bị chia cắt vì sự tà ác của Sa Lô Môn (11:26-40).

- Một “tâm lòng hiểu biết” có nghĩa là gì? (Xin xem 1 Các Vua 3:28; 4:29.) Tại sao Sa Lô Môn cảm thấy có một sự cần thiết đặc biệt về phước lành đó? (Xin xem 1 Các Vua 3:7-8.) Việc có được “sự khôn ngoan của Thượng Đế” giúp chúng ta với những trách nhiệm của mình ở nhà, tại sở làm, trong trường học và Giáo Hội như thế nào? Làm thế nào chúng ta có thể nhận được sự khôn ngoan này?
- Chúa đã ban cho Sa Lô Môn lời hứa nào về đền thờ? (Xin xem 1 Các Vua 6:11-13.) Lời hứa tương tự nào mà Chúa đã ban cho chúng ta ngày nay? (Xin xem GLGU 97:15-17.) Chúng ta có thể làm gì để giữ cho ánh hưởng của đền thờ được vững mạnh trong cuộc sống của mình?
- Những của cải và danh vọng của Sa Lô Môn gia tăng như thế nào sau khi ngôi đền thờ được xây cất xong? (Xin xem 1 Các Vua 10:1-15, 24-25.) Sa Lô Môn đã lạm dụng các phước lành này như thế nào? (Xin xem 1 Các Vua 10:16-23, 26-29.) Sự khôn ngoan, của cải và danh vọng cần phải được sử dụng như thế nào? (Xin xem Gia Cốp 2:18-19.)

Đọc thêm: 1 Các Vua 2:1-12; 4:29-34; 7:13-51; 1 Sử Ký 29; Giáo Lý và Giao Ước 46.

Ành Hưởng của Những Người Lãnh Đạo Tà Ác và Ngay Chính

1 Các Vua 12:14; 2 Sứ Ký 17; 20

27

Đọc những đoạn thánh thư sau đây:

- 1 Các Vua 12:1–20. Rô Bô Am kế ngôi của cha mình là Sa Lô Môn làm vua của mười hai chi phái Y Sơ Ra Èn. Ông từ khước lời khuyên dạy của các nhà thông thái để phục vụ dân mình, thay vì thế còn tìm kiếm cách đặt ách nặng hơn nữa trên dân chúng (12:1–15). Vương quốc bị chia thành mười chi phái nổi loạn (12:16–19; mươi chi phái giữ lại danh hiệu vương quốc Y Sơ Ra Èn, trong khi các chi phái Giu Ða và Bên Gia Min vẫn nắm dưới quyền cai trị của Rô Bô Am và được gọi là vương quốc Giu Ða). Vương quốc Y Sơ Ra Èn chọn Giê Rô Bô Am làm vua (12:20).
- 1 Các Vua 12:25–33; 13:33–34; 14:14–16, 21–24. Giê Rô Bô Am dẫn dắt dân của mình đến việc thờ thần tượng (12:25–33; 13:33–34). Một vị tiên tri báo trước về sự hủy diệt của gia đình Giê Rô Bô Am và sự phân tán của dân Y Sơ Ra Èn (14:14–16). Rô Bô Am dẫn dắt vương quốc Giu Ða đến việc thờ thần tượng (14:21–24).

c. 2 Sứ Ký 17:1–10; 20:1–30. Giô Sa Phát, chắt của Rô Bô Am, trị vì ngay chính trong vương quốc Giu Ða (17:1–10). Khi những kẻ thù của Giu Ða đến chống lại họ thì Giô Sa Phát và dân của ông nhặt ăn và cầu nguyện. Chúa bảo họ rằng trận chiến không phải là của họ mà là của Ngài. Những kẻ tấn công họ sẽ tự gây chiến với nhau và hủy diệt lẫn nhau (20:1–30).

- Lời khuyên dạy nào mà những người lớn tuổi hơn đã cho Rô Bô Am về việc cai trị thành công? (Xin xem 1 Các Vua 12:6–7; 2 Sứ Ký 10:7.) Chúng ta có thể áp dụng lời khuyên dạy này tại nhà, ở sở làm, trong trường học và trong nhà thờ như thế nào?
- Giô Sa Phát đã ảnh hưởng dân Giu Ða phái hạ mình trước Chúa (2 Sứ Ký 20:3–4). Các anh chị em đã thấy tấm gương lãnh đạo ngay chính nào? Chúng ta có thể làm gì để ảnh hưởng những người mà chúng ta phục vụ để sống ngay chính?

Đọc thêm: 1 Các Vua 11:26–40; 2 Các Vua 17:20–23.

“Sau Đám Lửa, Có Một Tiếng Êm Dịu Nhỏ Nhẹ”

1 Các Vua 17–19

28

Đọc những đoạn thánh thư sau đây:

- 1 Các Vua 17. Ê Li đóng kín các tầng trời không cho mưa xuống, chạy trốn A Háp và Giê Sa Bên, và được sống sót một cách nhiệm màu trong đồng vàng (17:1–6). Chúa sai Ê Li đến với một người góa phụ cho ông thức ăn và nước (17:7–16). Ê Li

làm cho con trai của người góa phụ ấy sống lại từ cõi chết (17:17–24).

- 1 Các Vua 18. Sau hơn hai năm đói kém, Ê Li gặp A Háp và thách thức các thầy tế lễ của thần Ba Anh gọi lửa từ trời xuống thiêu hủy của lế hy sinh của họ (18:1–2, 17–24). Các thầy tế lễ của thần Ba Anh thất bại,

nhưng Ê Li cầu nguyện và Chúa gửi lửa xuống để thiêu hủy của lễ hy sinh mà ông đã chuẩn bị (18:25–40). Ê Li cầu nguyện để chấm dứt nạn đói và Chúa gửi mưa xuống (18:41–46).

c. 1 Các Vua 19. Giê Sa Bên cố gắng giết chết Ê Li (19:1–2). Ê Li trốn chạy vào đồng vắng và được một thiên sứ nuôì ăn (19:3–8). Ê Li đi tới Hô Rêp là nơi mà ông được Đức Thánh Linh an ủi và chỉ dẫn để tiếp tục công việc của Thượng Đế (19:9–19).

Sau khi Giê Rô Bô Am dẫn dắt dân Y Sơ Ra Ên đi đến việc thờ thần tượng, ông và con cháu của ông đã bị hủy diệt. Những nhà vua kế vị họ cũng thờ thần tượng. Một trong số những nhà cai trị này là A Háp, nhà vua mà “chọc giận Giê Hô Va và Đức Chúa Trời của Y Sơ Ra Ên hơn các vua Y Sơ Ra Ên trước mình” (1 Các Vua 16:33). Ông kết hôn với Giê Sa Bên, chấp nhận lỗi thực hành của bà là thờ phượng thần Ba Anh, và khuyến khích dân của ông trong việc thờ phượng thần già này. Tiên tri Ê Li đưa ra những lời cảnh cáo cho A Háp và vương quốc của ông.

- Các anh chị em nghĩ tại sao Chúa truyền lệnh cho người góa phụ nghèo khó cho Ê Li ăn trước khi bà và con bà ăn? (Xin xem 1 Các Vua 17:14–16.) Trong những phương diện nào chúng ta được bảo phải đặt những sự việc của Thượng Đế trước hết trong cuộc sống của chúng ta?
- Khi dân chúng quy tụ lại để nghe Ê Li tại Núi Cạt Mên, ông nói: “Các người đi gièo hai bên cho đến chừng nào?” (1 Các Vua 18:21). Đôi khi chúng ta lưỡng lự giữa hai ý kiến như thế nào?
- Thượng Đế đã an ủi Ê Li trên Núi Hô Rêp như thế nào? (Xin xem 1 Các Vua 19:9–13.) Chúng ta có thể học được gì từ điều này về cách mà Thượng Đế giao tiếp với chúng ta? Các anh chị em nghĩ tại sao Thượng Đế giao tiếp thường xuyên qua “tiếng êm dịu nhỏ nhẹ” của Đức Thánh Linh hơn là những phô trương về quyền năng àm ī và ngoạn mục? Làm sao chúng ta có thể phân biệt được những lời mách bảo của Đức Thánh Linh?

“Ê Li Sê Bèn Lấy . . . Cái Áo . . . Đã Ở Nơi Mình Ê Li” 29

2 Các Vua 2; 5–6

Đọc những đoạn thánh thư sau đây:

- a. 2 Các Vua 2:1–18. Ê Li chuẩn bị cho Ê Li Sê trở thành vị tiên tri mới (2:1–10). Ê Li được cất lên trên trời. Ê Li Sê lấy cái áo choàng của Ê Li và trở thành vị tiên tri (2:11–15). Năm mươi người đi tìm kiếm Ê Li trong ba ngày mặc dù có lời khuyên bảo của Ê Li Sê (2:16–18).
- b. 2 Các Vua 5. Ê Li Sê chữa cho Na A Man sạch bệnh phung (5:1–14). Na A Man ngợi khen Thượng Đế và tưởng thưởng cho Ê Li Sê nhưng Ê Li Sê từ khước (5:15–19).

c. 2 Các Vua 6:8–18. Ê Li Sê hướng dẫn vua Y Sơ Ra Ên trong chiến tranh với nước Sy Ri (6:8–10). Vua Sy Ri ra lệnh cho người của mình bắt Ê Li Sê, và đạo binh bao vây thành Đô Than (6:11–14). Chẳng sợ hãi, Ê Li Sê cầu nguyện và Chúa cho thấy núi đầy những ngựa và xe bắc lửa, rồi đánh đạo binh Sy Ri thành mù (6:15–18).

- Câu chuyện của Na A Man có thể dạy cho chúng ta biết điều gì về việc tuân theo lời khuyên bảo của vị tiên tri ngay cả khi chúng ta có thể không thích hoặc không hiểu

điều đó hoặc khi đó là về những chuyện nhở nhặt và tầm thường? Một số những chuyện nhở nhặt, tầm thường nào mà chúng ta được vị tiên tri hoặc các vị lãnh đạo khác của Giáo Hội bảo phải làm? Tại sao những việc này đôi khi lại khó để làm? Làm thế nào chúng ta có thể gia tăng sự sẵn lòng của mình để

tuân theo lời khuyên bảo của các vị lãnh đạo Giáo Hội?

- Ê Li Sê đã có ý nói gì khi ông nói với tôi tớ của mình: “Những người ở với chúng ta đông hơn những người ở với chúng nó”? (2 Các Vua 6:16). Các anh chị em đã thấy lời nói của Ê Li Sê vẫn còn đúng như thế nào trong ngày nay?

“Tới Đền Đức Giê Hô Va” 2 Sứ Ký 29–30; 32; 34

30

Đọc những đoạn thánh thư sau đây:

- a. 2 Sứ Ký 29–30. Ê Xê Chia, vua Giu Đa, mở cửa đền thờ và chỉ dẫn các thày tế lễ và người Lê Vi làm sạch sê và thánh hóa đền thờ cho việc thờ phượng (29:1–19). Khi đền thờ đã được làm cho sạch sê, Ê Xê Chia và dân của ông cùng nhau thờ phượng và ngợi khen Chúa (29:20–36). Ê Xê Chia mời tất cả dân Y Sơ Ra Ên tới đền thờ ở Giê Ru Sa Lem (30:1–9). Một số người cười nhạo lời mời đó nhưng dân Y Sơ Ra Ên trung tín thờ phượng Chúa ở Giê Ru Sa Lem (30:10–27).
- b. 2 Sứ Ký 32:1–23. San Chê Ríp, vua nước A Si Ri, xâm chiếm Giu Đa và nói chối Chúa (32:1–19). Ê Sai và Ê Xê Chia cầu nguyện để được giúp đỡ và một vị thiêng sứ của Chúa hủy diệt hầu hết đạo quân của A Si Ri (32:20–23).
- c. 2 Sứ Ký 34. Sau khi con trai và cháu nội của Ê Xê Chia cai trị trong sự tà ác, chắt của Ê Xê Chia là Giô Si A trở thành vua Giu Đa. Giô Si A phá hủy các thần tượng trong vương quốc và

sửa chữa lại đền thờ (34:1–13). Sách luật pháp được tìm thấy trong đền thờ và đọc cho Giô Si A nghe, là người đã khóc khi biết được rằng con người đã xa rời khỏi luật pháp biết bao (34:14–21). Hun Đa, vị nữ tiên tri nói về cảnh hoang tàn của Giu Đa nhưng tiên tri rằng Giô Si A sẽ không phải chứng kiến cảnh đó (34:22–28). Giô Si A và dân của ông giao ước phục vụ Chúa (34:29–33).

- Chúng ta có thể học được điều gì từ Ê Xê Chia về sự liên hệ đúng đắn giữa sự tin cậy nơi các nỗ lực của mình với sự tin cậy nơi Chúa? (Xin xem 2 Sứ Ký 32:7–8.)
- Trong khi Giô Si A và dân của ông đang ở trong đền thờ thì họ đã giao ước sê làm điều gì? (Xin xem 2 Sứ Ký 34:31–33.) Làm thế nào chúng ta có thể chuẩn bị để lập các giao ước đền thờ thiêng liêng? Một khi chúng ta đã lập các giao ước này thì tại sao là điều quan trọng để chúng ta trở về đền thờ càng thường xuyên càng tốt?

Đọc thêm: 2 Các Vua 18–19; 22–23; Ê Sai 37:10–20, 33–38.

“Người Nào Tìm Đặng Sự Khôn Ngoan . . . Có Phước Thay”

Châm Ngôn và Truyền Đạo

Nghiên cứu các đoạn thánh thư được thảo luận nơi đây và càng nhiều các đoạn thánh thư trong các sách Châm Ngôn và Truyền Đạo càng tốt.

Sách Châm Ngôn thường thường là những lời nói ngắn mà chỉ dạy về việc sống ngay chính. Kinh Cựu Ước chép rằng Sa Lô Môn “nói ba ngàn câu châm ngôn” (1 Các Vua 4:32). Một số lời nói khôn ngoan này được gồm trong sách Châm Ngôn. Mặc dù Sa Lô Môn và các tác giả khác của quyển sách này không phải là các vị tiên tri, nhưng đa số những gì họ viết ra đều được Chúa soi dẫn. Sách Truyền Đạo cũng chứa đựng những lời nói khôn ngoan và một số người tin rằng Sa Lô Môn chính là tác giả của sách đó.

- Các sách Châm Ngôn và Truyền Đạo nhấn mạnh đến tầm quan trọng của sự khôn ngoan. Có những sự khác biệt nào giữa việc có học thức và khôn ngoan? (Xin xem Châm Ngôn 1:7; 9:9–10; 2 Nê Phi 9:28–29.)
- Lời dạy bảo nào được ban cho trong Châm Ngôn 3:5–7? Những kinh nghiệm nào đã dạy cho các anh chị em tin cậy Chúa?

“Tôi Biết Rằng Đấng Cứu Chuộc Tôi Vẫn Sống” Gióp 1–2; 13; 19; 27; 42

Đọc những đoạn thánh thư sau đây:

- a. Gióp 1–2. Gióp trải qua những thử thách trầm trọng. Ông vẫn trung thành với Chúa mặc dù mất của cải, con cái và sức khỏe.
- b. Gióp 13:13–16; 19:23–27. Gióp tìm ra sức mạnh nơi việc tin cậy Chúa

• Tại sao Chúa quan tâm đến những lời chúng ta nói? (Xin xem Châm Ngôn 16:27–28; 18:8; 25:18; Ma Thi O 12:36–37.) Làm thế nào chúng ta có thể khắc phục được những vấn đề nói dối, ngòi lè đôi mách hoặc nói xấu người khác?

- Châm Ngôn 13:10 và 16:18 dạy rằng tính kiêu hãnh dẫn đến sự tranh cãi và hủy diệt. Làm thế nào tính kiêu hãnh có thể làm điều này? Tính kiêu hãnh ánh hưởng đến gia đình chúng ta như thế nào?
- Châm Ngôn 22:6 nói đến việc “dạy cho trẻ thơ con đường nó phải theo.” Cha mẹ phải làm gì để tuân theo lời khuyên dạy này? (Xin xem GLGU 68:25–28.) Cha mẹ có thể dạy dỗ con cái một cách hữu hiệu về các nguyên tắc phúc âm như thế nào?
- Tại sao việc phát triển một thái độ vui vẻ và một óc hài hước tốt là điều quan trọng? (Xin xem Châm Ngôn 15:13; 17:22.) Chúng ta có thể làm gì để khuyến khích việc nâng cao tính hài hước trong gia đình mình?

32

và nơi chứng ngôn của ông về Đấng Cứu Rỗi.

- c. Gióp 27:2–6. Gióp tìm ra sức mạnh nơi sự ngay chính cá nhân và tính liêm khiết của ông.
- d. Gióp 42:10–17. Sau khi Gióp đã chịu đựng những thử thách của

mình một cách trung tín thì Chúa ban phước cho ông.

- Gióp là người như thế nào? Những thử thách nào mà Gióp đã trải qua?
- Chứng ngôn của Gióp về Đấng Cứu Rỗi đã giúp ông chịu đựng những thử thách như thế nào? (Xin xem Gióp 19:25-27.) Làm thế nào một chứng ngôn về Đấng Cứu Rỗi có thể mang đến cho chúng ta sức mạnh trong lúc nghịch cảnh?
- Tính liêm khiết của Gióp là một nguồn sức mạnh thuộc linh khác trong những lúc khốn khổ của ông (Gióp 27:2-6). Tính liêm khiết là gì?

Tính liêm khiết của cá nhân đã cung cố Gióp như thế nào trong lúc thử thách của ông? Tính liêm khiết cá nhân có thể giúp chúng ta trong những lúc thử thách như thế nào?

- Sau khi Gióp đã chịu đựng những thử thách của mình một cách trung tín thì Chúa ban phước cho ông như thế nào? (Xin xem Gióp 42:10-15; Gia Cơ 5:11.) Chúa đã ban phước cho chúng ta như thế nào khi chúng ta chịu đựng những thử thách một cách trung tín? (Xin xem Gióp 23:10; 3 Nê Phi 15:9.)

Đọc thêm: Các chương khác trong sách Gióp; Giáo Lý và Giao Ước 121:1-10.

Chia Sẻ Phúc Âm với Thế Gian Giô Na 1-4; Mi Chê 2; 4-7

33

Đọc những đoạn thánh thư sau đây:

- a. Giô Na 1-2. Chúa kêu gọi Giô Na phải thuyết giảng sự hối cải cho dân ở Ni Ni Ve. Giô Na cố gắng trốn Chúa trên một chiếc tàu, bị cá lớn nuốt, cầu nguyện và được giải cứu khỏi bụng cá.
- b. Giô Na 3-4. Giô Na tiên tri về sự sụp đổ của Ni Ni Ve và tức giận khi dân Ni Ni Ve hối cải và Chúa tha thứ cho thành đó (Bản Dịch Joseph Smith về Giô Na 3:9-10 giải thích rằng dân chúng, chứ không phải Thượng Đế, phải hối cải). Chúa dạy Giô Na phải yêu thương tất cả mọi người.
- c. Mi Chê 2:12-13; 4:1-7, 11-13; 5:2-4, 7-8; 6:6-8; 7:18-20. Mi Chê tiên tri về sứ mệnh của dân Y Sơ Ra Ên trong những ngày sau cùng.

- Tại sao Chúa muốn Giô Na đi Ni Ni Ve? (Xin xem Giô Na 1:2.) Tại sao Giô Na thay vì thế lại đi Ta Rê Si? (Xin xem Giô Na 1:3.) Một số lý do nào mà chúng ta chọn không chia sẻ phúc âm? Chúng ta có thể học được điều gì từ câu chuyện về Giô Na mà có thể giúp chúng ta dũng cảm hơn trong việc tuân theo Chúa và chia sẻ phúc âm?
- Mi Chê đã tiên tri điều gì về đền thờ ngày sau? (Xin xem Mi Chê 4:1-2.)
- Mi Chê 6:6-8 có thể giúp chúng ta như thế nào khi chúng ta cảm thấy bị tràn ngập bởi tất cả những điều được kỳ vọng nơi chúng ta?

Đọc những đoạn thánh thư sau đây:

- Ô Sê 1-3. Bằng cách so sánh với một người chồng trung tín và một người vợ gian dâm, tiên tri Ô Sê mô tả mối quan hệ giữa Chúa với dân Y Sơ Ra Ên. Trong những chương này, Ô Sê ví Chúa như là người chồng, và Gô Me tiêu biểu cho dân Y Sơ Ra Ên là người vợ.
 - Ô Sê 11; 13-14. Vì tình yêu thương của Ngài đối với dân Ngài nên Chúa tiếp tục mời gọi dân Y Sơ Ra Ên hồi cải và trở lại cùng Ngài.
- Sự so sánh trong Ô Sê 1-3 dạy cho chúng ta điều gì về mức độ cam kết và tận tụy mà Chúa kỳ vọng nơi chúng ta?

• Người nào hoặc điều gì là “người yêu” của dân Y Sơ Ra Ên—những điều đã khiến cho dân chúng xây bờ Chúa? Những điều nào có thể hướng chúng ta khỏi sự tận tâm của mình trong việc tuân theo Đấng Cứu Rỗi?

• Người chồng đã hứa với người vợ điều gì nếu người vợ trở lại cùng người chồng? (Xin xem Ô Sê 2:19.) Chúa hứa điều gì với dân Ngài nếu họ chịu hồi cải và trở lại cùng Ngài? (Xin xem Ô Sê 2:20, 23.)

Đọc thêm: Những đoạn còn lại của sách Ô Sê.

Thượng Đế Mặc Khải Những Điều Kín Nhiệm của Ngài cho Các Vị Tiên Tri của Ngài

A Môt 3; 7-9; Giô Ên 2-3

Đọc những đoạn thánh thư sau đây:

- A Môt 3:6-7. A Môt dạy rằng Chúa mặc khải những điều kín nhiệm của Ngài cho các vị tiên tri.
- A Môt 7:10-17; 8:11-13; 9:8-15. A Môt được Thượng Đế kêu gọi làm vị tiên tri (7:10-15). Ông tiên tri về cảnh tù đày và sự phân tán của dân Y Sơ Ra Ên (7:16-17; 9:8-10). Ông tiên tri rằng sẽ có nỗi khao khát được nghe lời của Chúa (8:11-13). Ông tiên tri rằng trong những ngày sau cùng dân Y Sơ Ra Ên sẽ là một dân tộc lớn lao và thịnh vượng (9:11-15).
- Giô Ên 2; 3:16-17. Giô Ên tiên tri về chiến tranh và tai ương trong những ngày sau cùng (2:1-11). Ông kêu gọi dân chúng phải hồi cải (2:12-14; xin

lưu ý rằng Bản Dịch Joseph Smith về các câu 13 và 14 giải thích rằng dân chúng, chứ không phải Chúa, phải hồi cải). Giô Ên tiên tri rằng Thượng Đế sẽ ban phước cho dân Ngài trong những ngày sau và trút Thánh Linh của Ngài xuống họ (2:15-32; 3:16-17).

A Môt phục sự dân chúng trong vương quốc của Y Sơ Ra Ên từ khoảng 800 năm đến 750 trước Công Nguyên. Đa số những người này đang trong tình trạng bội giáo. Khi A Môt chất vấn dân chúng về tội lỗi của họ, ông đã tiên tri về những hình phạt khốc liệt. Tuy nhiên, ông đã nhấn mạnh rằng Thượng Đế thiết tha tẩy sạch tội lỗi cho bất cứ ai chịu hồi cải. A Môt cũng tiên tri về những ngày sau.

Giô Ên phục sự dân chúng trong vương quốc Giu Đa. Nhiều lời tiên tri của Giô Ên là về những ngày sau.

- Tiên tri A Mốt đã làm gì để giảng dạy về tầm quan trọng của các vị tiên tri? (Xin xem A Mốt 3:7.) Giáo Lý và Giao Ước 1:37–38 dạy điều gì về sự kính trọng mà chúng ta cần phải có đối với những sứ điệp của các vị tiên tri?
- A Mốt đã tiên tri về kết quả sẽ ra sao nếu dân Y Sơ Ra Ên chối bỏ hoặc làm ngơ các sứ điệp của các vị tiên tri? (Xin xem 8:11–13.) Trong phương diện nào sự thiếu vắng lời của Chúa

có thể được so sánh với một nạn đói? Việc có được các phước lành của phúc âm phục hồi có thể so sánh với một yến tiệc như thế nào?

- Xem lại Giô Ên 2:12–32 và 3:16–17 và tìm ra những câu trả lời cho những câu hỏi sau đây: Chúa đã đưa ra những lời mời gọi nào cho những người sống trong những ngày sau? Các phước lành nào mà Chúa đã hứa với những người tuân theo Ngài trong những ngày sau?

Đọc thêm: Joseph Smith họ Lịch Sử 1:41; Giáo Lý và Giao Ước 1:14–28, 37–38.

Vinh Quang của Si Ôn Sẽ Là một Sự Phòng Thủ

Ê Sai 1–6

36

Học Ê Sai 1–6.

Ê Sai tiên tri nhiều điều về sứ mệnh đầu tiên của Đấng Cứu Rỗi, về sự hủy diệt mà đi theo sau sự tà ác của dân Y Sơ Ra Ên, và về sứ mệnh và vận số của dân Y Sơ Ra Ên ngày sau.

- Nhiều lời cảnh cáo và lời tiên tri của Ê Sai áp dụng cho thời kỳ của ông, tức là thời kỳ tà ác lớn lao, và cho thời kỳ của chúng ta. Những tình trạng được mô tả trong Ê Sai

1–5 thì hiện nhiên như thế nào trong thế giới ngày nay?

- Ba nơi thiêng liêng nào đã được đề cập trong Ê Sai 4:5–6 mang đến sự an toàn khỏi điều xấu xa? Những từ ngữ nào đã được sử dụng trong các câu này để mô tả làm thế nào mà những chỗ thiêng liêng này sẽ bảo vệ chúng ta?

Đọc thêm: 2 Nê Phi 11.

“Ngài Đã Làm Những Sự Mới Lạ”

Ê Sai 22; 24–26; 28–30

37

Đọc những đoạn thánh thư sau đây:

- Ê Sai 22:22. Đấng Cứu Rỗi mở cửa nơi hiện diện của Cha Thiên Thượng.
- Ê Sai 24:21–22. Đấng Cứu Rỗi cho thấy lòng thương xót đối với những người trong ngục tù linh hồn.
- Ê Sai 25:1–4; 32:1–2. Đấng Cứu Rỗi là sức mạnh và nơi ẩn trú.

d. Ê Sai 25:6–9. Đấng Cứu Rỗi sẽ chuẩn bị một yến tiệc và hủy diệt “bức màn che.”

- Ê Sai 25:8. Đấng Cứu Rỗi lau nước mắt chúng ta.
- Ê Sai 26:19. Đấng Cứu Rỗi sẽ mang đến Sự Phục Sinh.
- Ê Sai 28:16. Đấng Cứu Rỗi là nền móng vững chắc của chúng ta.

h. Ê Sai 29:4, 9–14, 18, 24. Đáng Cứu Rỗi sẽ phục hồi phúc âm cho thế gian.

i. Ê Sai 30:19–21. Đáng Cứu Rỗi biết những thử thách và hướng dẫn con đường cho chúng ta.

• Đáng Cứu Rỗi “lau nước mắt [chúng ta]” như thế nào? (Ê Sai 25:8).

• Ê Sai tiên tri rằng khi Đáng Mê Si đến, Ngài sẽ chết và phục sinh (Ê Sai 25:8). Còn ai sẽ được phục sinh nữa? (Xin xem Ê Sai 26:19; 1 Cô Rinh Tô 15:20–22; An Ma 11:43–44.) Ê Sai 26:19 đề nghị điều gì về cảm nghĩ của chúng ta khi chúng ta phục sinh? (Xin xem thêm GLGU 138:12–16, 50.)

So sánh những câu sau đây trong Ê Sai 29 với những đoạn thánh thư

tương ứng để thấy việc một số lời tiên tri của Ê Sai đã được ứng nghiệm như thế nào:

Ê Sai 29:4 Mô Rô Ni 10:27

Ê Sai 29:9–10, 13 Joseph Smith—Lịch Sử 1:18–19

Ê Sai 29:11–12 Joseph Smith—Lịch Sử 1:63–65

Ê Sai 29:14 Giáo Lý và Giao Ước 4:1; 6:1

• Ê Sai nói rằng dân chúng lấy miệng tới gần Chúa trong khi lòng của họ thì cách xa Ngài (Ê Sai 29:13). Làm thế nào chúng ta có thể chắc chắn rằng chúng ta gần Chúa trong ý nghĩ và hành động cũng như lời nói của mình?

“Ngoài Ta Không Có Cứu Chúa Nào Khác”

Ê Sai 40–49

38

Nghiên cứu Ê Sai 40–49.

- Ôn lại Ê Sai 40:28–31; 42:16; 43:1–4; 44:21–23; và 49:14–16. Khi các anh chị em đọc mỗi đoạn thánh thư, hãy tìm xem những câu trả lời cho những câu hỏi sau đây: Thuộc tính nào của Đáng Cứu Rỗi đã được đề cập trong đoạn này? Việc biết về thuộc tính này giúp gia tăng đức tin của chúng ta nơi Đáng Cứu Rỗi như thế nào?
- Ba By Lôn thường được sử dụng trong thánh thư như là một biểu

tượng cho sự tà ác của thế gian. Có những hậu quả nào của việc tìm kiếm những đường lối của thế gian? (Xin xem Ê Sai 47:1, 5, 7–11.) Chúa đã hứa điều gì với những người tìm kiếm Ngài thay vì thế gian? (Xin xem Ê Sai 48:17–18.)

- Nhiều lời tiên tri trong Ê Sai 49 áp dụng cho công việc của Đáng Cứu Rỗi lẫn công việc của các tôi tớ của Ngài. Ê Sai 49:1–6 giảng dạy điều gì về các trách nhiệm của chúng ta trong những ngày sau?

“Các Núi Xinh Đẹp Là Đường Nào”

Ê Sai 50–53

39

Nghiên cứu Ê Sai 50–53.

- Ê Sai 53:2–5 cho chúng ta biết điều gì về cuộc sống của Đáng Cứu Rỗi?

Tại sao Ngài có thể hiểu được những nỗi buồn phiền và đau khổ của chúng ta? (Xin xem An Ma 7:11–13; Hê Bơ Rơ 2:16–18; 4:15.)

Các anh chị em đã cảm giác được rằng Ngài hiếu được những nỗi buồn phiền và đau khổ của các anh chị em như thế nào? Tại sao Đáng Cứu Rồi sẵn lòng gánh chịu nỗi đau đớn của việc mang thương tích, bị bầm dập và bị quất roi? (Xin xem 1 Nê Phi 19:9.)

- È Sai tiên tri về một số sự kiện liên hệ đến Sự Chuộc Tội của Đáng Cứu Rồi. Những câu sau đây giảng dạy điều gì về tình yêu thương và sự hy sinh chuộc tội của Đáng Cứu Rồi?

Ê Sai 50:5–7 (Xin xem thêm Ma Thi Ó 26:39; Phi Líp 2:8)

Ê Sai 51:6 (Xin xem thêm Mô Si A 16:9; An Ma 34:10)

Ê Sai 53:2–4 (Xin xem thêm An Ma 7:11–13; Hê Bơ Rơ 2:16–18)

Ê Sai 53:8–11 (Xin xem thêm Mô Si A 15:10–13)

Đọc thêm: Mô Si A 14–15.

“Hãy Mở Rộng Nơi Trại Người”

Ê Sai 54–56; 63–65

40

Nghiên cứu È Sai 54–56; 63–65.

- È Sai so sánh Giáo Hội với một cái lều và các giáo khu của Giáo Hội với những cái cọc của lều (È Sai 54:2). Lời khuyên báo nào ông đã đưa ra về Giáo Hội và các giáo khu? (Xin xem È Sai 54:2–3.) Chúng ta có thể làm gì để cùng cố giáo khu nơi chúng ta sống?

• È Sai viết rằng lời của Thượng Đế có thể nuôi dưỡng tâm hồn chúng ta cũng giống như mưa và tuyết nuôi dưỡng hạt giống (È Sai 55:10–13). Lời của Thượng Đế nuôi dưỡng tâm hồn của chúng ta như thế nào? (Xin xem An Ma 32:28.)

- Như đã được chép trong È Sai 65:17–25, những tình trạng nào sẽ tồn tại trong Thời Kỳ Ngàn Năm?

“Ta Lập Người Lên . . . Làm Cột Bằng Sắt”

Giê Rê Mi 1–2; 15; 20; 26; 36–38

41

Nghiên cứu Giê Rê Mi 1–2; 15; 20; 36–38.

Giê Rê Mi đã phục sự từ năm 626 đến năm 586 trước Thiên Chúa, trong thời gian trị vì của năm vị vua (từ Giô Si A đến Sê Đê Kia). Với Giô Si A, ông đã cố gắng làm cho dân chúng từ bỏ việc thờ thần tượng và sự đồi bại. Cuộc sống của Giê Rê Mi đầy đau khổ nhưng phản ứng của ông đối với thử thách có thể soi dẫn chúng ta. Ông bị đánh đập và cầm tù vì đã tiên tri chống lại vương quốc Giu Đa. Cuộc sống của ông bị đe dọa liên tục. Tuy

nhiên, trong suốt nghịch cảnh và sự chống đối, ông giống như một “cột bằng sắt” (Giê Rê Mi 1:18). Sách Giê Rê Mi cung ứng một biên sử cá nhân và thúc đẩy đức tin về việc đối phó của vị tiên tri này với nỗi đau khổ và thất vọng của cuộc đời ông.

- Sự kêu gọi của Giê Rê Mi dạy cho chúng ta biết điều gì về giáo lý về sự tiên sắc phong? (Xin xem Giê Rê Mi 1:5.)
- Sự chống đối nào mà Giê Rê Mi gặp phải khi ông thi hành sứ mệnh đã

được Chúa ban cho ông? (Xin xem Giê Rê Mi 20:1-6; 26:7-15; 36:1-6, 20-24, 27-32; 37:12-16; 38:4-13.)

- Chúng ta có thể học biết được điều gì từ Giê Rê Mi để giúp chúng ta khi chúng ta trải qua nghịch cảnh?

- Trong Giê Rê Mi 20:9, Giê Rê Mi đã mô tả lời của Chúa ở bên trong ông như thế nào? Các anh chị em nghĩ việc có được lời của Chúa như lửa đốt cháy trong xương của mình có nghĩa là gì?

“Ta Sẽ Chép [Luật Pháp Ta] vào Lòng [Chúng Nó]” Giê Rê Mi 16; 23; 29; 31

42

Nghiên cứu Giê Rê Mi 16; 23; 29; 31.

- Như đã được chép trong Giê Rê Mi 31:31-34, Chúa đã hứa làm điều gì trong những ngày sau? (Xin xem thêm Ê Xê ChiÊn 11:17-20; 36:24-28; 2 Cô Rinô Tô 3:2-3.) Có được luật của Thượng Đế chép vào lòng chúng ta có nghĩa là gì? Chúng ta phải làm điều gì để có được luật pháp của Thượng Đế chép vào lòng

mình? Hành vi của chúng ta được tác động như thế nào khi chúng ta có được luật pháp của Thượng Đế chép vào lòng mình?

- Theo như Giê Rê Mi 29:12-14, chúng ta có thể làm điều gì để đến gần Thượng Đế?

Đọc thêm: Giê Rê Mi 3-9; 13; 30; 32:37-42; 33; 35.

Những Kẻ Chăn của Y Sơ Ra Ên Ê Xê ChiÊn 18; 34; 37

43

Đọc những đoạn thánh thư sau đây:

- Ê Xê ChiÊn 34. Chúa khiển trách những kẻ chăn đã không cho bầy chiên ăn. Ngài sẽ tìm kiếm tất cả những chiên bị thất lạc và sẽ là Đấng Chăn của họ.
- Ê Xê ChiÊn 18:21-32. Ê Xê ChiÊn dạy rằng kẻ tà ác mà hối cải thì sẽ được cứu và rằng người ngay chính biến thành tà ác thì sẽ bị đuổi đi.
- Ê Xê ChiÊn 37:1-14. Ê Xê ChiÊn thấy một khái tượng mà trong đó nhiều hãi cốt đã được sống lại.
- Ê Xê ChiÊn 37:15-28. Ê Xê ChiÊn tiên tri rằng gãy của Giu Đa và gãy của Giô Sêp sẽ trở thành một trong tay Chúa.

Năm 597 trước Thiên Chúa, Vua Nê Bu Cát Nết Sa của Ba By Lôn bắt giam nhiều người từ vương quốc Giu Đa. Trong số những người bị bắt giữ này là Ê Xê ChiÊn, là người mà Chúa kêu gọi làm vị tiên tri năm năm sau. Ê Xê ChiÊn phục sự những người dân lưu đày của mình cho đến năm 570 trước Thiên Chúa.

Những bài viết của Ê Xê ChiÊn gồm có những lời khiển trách và lời hứa áp dụng không những cho vương quốc Giu Đa thời xưa mà còn cho tất cả dân Dân Y Sơ Ra Ên, kể cả các tín hữu Giáo Hội ngày nay. Mặc dù Giê Ru Sa Lem đã bị hủy diệt nhưng Ê Xê ChiÊn thấy trước cái ngày mà dân Y Sơ Ra Ên sẽ được quy tụ và được phục hồi.

- Ai là “những kẻ chăn của Y Sơ Ra Ên” đã được nói đến trong Ê Xê Chi Ên chương 34? Trong những phương diện nào mà mỗi người chúng ta được xem như là một kẻ chăn của Y Sơ Ra Ên?
- Đáng Cứu Rỗi giống như một Đáng chăn đối với chúng ta như thế nào? (Xin xem Ê Xê Chi Ên 34:11–16; Thi Thiên 23.)
- “Làm cho mình lòng mới và thần mới” có nghĩa là gì? (Ê Xê Chi Ên 18:31). Chúng ta có thể trải qua sự

thay đổi tâm lòng này như thế nào? (Xin xem An Ma 5:7–14.)

- Trong lời tiên tri được chép lại trong Ê Xê Chi Ên 37:15–28, một trong những điều mà cây gậy của Giu Đa tượng trưng là Kinh Thánh. Một trong số những điều mà cây gậy của Giô Sêp tượng trưng là Sách Mắc Môn. Các phước lành nào đã đến từ việc có được Sách Mắc Môn ngoài quyền Kinh Thánh ra?

Đọc thêm: Ê Xê Chi Ên 2.

“Khắp Nơi Nào Sông Ấy Chảy Đến Thì Mọi Vật . . . Đều Sẽ Được Sống” Ê Xê Chi Ên 43–44; 47

44

Đọc những đoạn thánh thư sau đây:

- a. Ê Xê Chi Ên 43:1–12; 44:6–9, 23. Ê Xê Chi Ên được cho thấy một khai tượng về đền thờ ở Giê Ru Sa Lem.
- b. Ê Xê Chi Ên 47:1, 6–12. Ê Xê Chi Ên thấy một dòng sông cháy ra từ đền thờ mà mang đến sự sống cho sa mạc và hồi sinh Biển Chết.
- c. Ê Xê Chi Ên 47:2–5. Ê Xê Chi Ên đo chiều sâu của dòng sông và khám phá ra rằng nước sâu hơn mỗi lần ông lội xuống nước.
- Các anh chị em học được điều gì về đền thờ từ Ê Xê Chi Ên 43:1–12 và 44:6–9, 23?

- Theo như khai tượng của Ê Xê Chi Ên, những thay đổi nào sẽ xảy ra trong đồng vắng Giu Đe và Biển Chết, tức là phía đông Giê Ru Sa Lem, nhờ vào dòng sông chảy ra từ đền thờ? (Xin xem Ê Xê Chi Ên 47:6–12.) Làm thế nào nước sự sống có sẵn trong đền thờ có thể chữa lành và mang sức sống đến cho hôn nhân? gia đình? các tổ tiên của chúng ta? Giáo Hội?

Khi các anh chị em học về câu chuyện trong Ê Xê Chi Ên 47:1, 6–12, các anh chị em cũng có thể học về Khai Huyền 22:1–3 và 1 Nê Phi 8:10–11; 11:25. Hãy lưu ý đến các hình ảnh tương tự trong những đoạn thánh thư này.

“Nếu Tôi Phải Chết, thì Tôi Chết” Đa Ni Ên 1; 3; 6; Ê Xor Tê 3–5; 7–8

45

Đọc những đoạn thánh thư sau đây:

- a. Đa Ni Ên 1. Đa Ni Ên và các bạn của ông từ chối không ăn thức ăn của

vua Nê Bu Cát Nết Sa (1:1–16). Chúa ban phước cho Đa Ni Ên và các bạn của ông với sức khỏe tốt và sự khôn ngoan (1:17–21).

- b. Đa NiÊn 3. SaĐơRắc, MêSác và A BếtNêGô từ chốikhông thờ phượng thần tượngcủa Vua NêBu CátNếtSa(3:1-12). Vua NêBu CátNếtSa ném họ vào lò lửa hực và Chúa cứu họ khỏi cái chết(3:13-30).
- c. ĐaNiÊn 6. Nhữngngười của Vua DaRiÚthuyết phụcnhàvuaramột chiềuchírằngtrong30ngày, tất cả những lời cầu nguyệncóphảiđượcdânglênnhàvuthayvìbất cứngười nào hoặcThượngĐế(6:1-9). Mặc dù chiềuchínàycủa nhânvua, nhưngĐaNiÊncầu nguyênlênThượngĐế(6:10-13). Đếtrừngphạttộibấttuânchiềuchí, ĐaNiÊnbịnémvàochuồngsư tử(6:14-17). ChúagửimộtthiênsứđếnbảovệĐaNiÊn(6:18-23).
- d. ÈXorTê3-5; 7-8. MạcĐôChê, người bà concủaÈXorTê, từchối khôngcúixuốnglạyHaMan(3:1-4). HaManthuyết phụcVuaASuêRuđểchuẩnbymộtchiềuchítận diệtdânGiuĐatrongvươngquốc(3:5-14). ÈXorTêbiếtđượckế hoạchcủaHaManđểgiếtdâncủabà, nên bàlièumạngmìnhbằng cáchđiđếnVuaASuêRuđểxin giúpđõ(4:1-17). Nhàvuanhàmlời mờicủaÈXorTêđểđếnđựyến tiệc vớiHaMan(5:1-8). Tạiyến tiệc, ÈXorTếtlộâm mưucủaHaManđểgiếtdânGiuĐa(7:1-6). Nhàvua xứttreoHaMan(7:7-10). Nhàvua vinhdanhMạcĐôChêvànhàmlời xincủaÈXorTêchođảo ngược chiềuchícủaHaMan(8:1-17).

Khicònniênthiếu, ĐaNiÊnbịbắt giảiđitừGiêRuSaLemđếnBaBy

Lôn. Ôngvàcác thiênniênhêBơRơ đầytriển vọngkhác—kể cả nhữngrgười bạn cùa ông là SaĐơRắc, MêSác và A BếtNêGô—được huấnluyện trongcungVuaNêBuCátNếtSa.

ÈXorTêlàmộtphụnữDoTháisóng mộtthời gian ngắn sau thờiĐaNiÊn. Sau khi cha mẹcủabàqua đời, bàđược ngườibàcon là MạcĐôChênuôi dưỡng. ÈXorTêrấtxinh đẹpvà A SuêRu, vua nướcPheRơSơvàMêĐi, rấthài lòngvới sắc đẹpcủabànênhânvula lậpbàlènlàmhoànghậu.

- ĐaNiÊnvàcác bạn cùa ôngđãđề nghịđiềugìkhi họđược ban cho thịtvàrượucủanhânvua? (XinxemĐaNiÊn1:8-14.) Các phuộc lành mà họđãnhậnđượctươngtựvới lờihứacủachúavới chungta như thếnào nếuchungta tuân theo Lời ThôngSáng? (XinxemĐaNiÊn1:15, 17, 20; GLGU'89:18-20.)
- Điều gìđãxáyrakhiSaĐơRắc, MêSác và A BếtNêGôbịnémvào lò lửa? (XinxemĐaNiÊn3:21-27.) Aiởtronglòlửavới họ? (XinxemĐaNiÊn3:25.) ĐángCứuRỗigiúpcúngthôngta nhưthê nào khi chungta timđếnNgài trongnhữnglúc thử tháchcủaminh?
- Những thử tháchnào cúngthađối phóngày nay màđòihồi lòng can đảmgiốngnhưcủaÈXorTê? Các phuộc lànhnào cúngthasẽnhậnđượckhicúngthacố gắnglàm điềuđúng cho dùcúngthaphai chịu nhũngkết quảkhó khăn?

Đọcthêm: ÈXorTê1-2; 6; 9-10.

“Một Nước Không Bao Giờ Bị Hủy Diệt”

Đa NiÊn 2

46

Đọc những đoạn thánh thư sau đây:

a. *Đa NiÊn 2:1-23.* Vua Nê Bu Cát

Nết Sa có một giấc chiêm bao và ra lệnh cho các cô vấn của mình mô tả và giải thích giấc chiêm bao đó (2:1-13). *Đa NiÊn* cầu nguyện với các bạn của mình và Thượng Đế mặc khải cho ông thấy giấc chiêm bao và lời giải thích về giấc chiêm bao đó (2:14-23).

b. *Đa NiÊn 2:24-49.* *Đa NiÊn* tiết lộ rằng giấc chiêm bao của Vua Nê Bu Cát Nết Sa báo trước sự nỗi lên và sự sụp đổ của các vương quốc vĩ đại trên thế gian và sự chiến thắng ngày sau của vương quốc của Thượng Đế đối với tất cả các vương quốc khác.

• *Đa NiÊn* mô tả pho tượng to lớn mà nhà vua đã thấy trong giấc chiêm bao của mình như thế nào? (Xin xem *Đa NiÊn 2:31-33.*) Những phần khác nhau của pho tượng tượng trưng cho điều gì? (Xin xem *Đa NiÊn 2:36-43.*)

• “Hòn đá chẳng phải bởi tay đúc ra” tượng trưng cho điều gì? (Xin xem *Đa NiÊn 2:44-45;* GLGU 65:2.) *Đa NiÊn* tiên tri điều gì liên quan đến Giáo Hội trong những ngày sau? (Xin xem *Đa NiÊn 2:34-35,* 44.) Lời tiên tri của *Đa NiÊn* rằng Giáo Hội sẽ “đầy khắp đất” và “đứng đời đời” đã được ứng nghiệm như thế nào trong ngày nay?

Đọc thêm: *Giáo Lý và Giao Ước 65.*

“Ta Hãy Chối Dậy và Xây Sửa Lại”

E Xor Ra 1-8; Nê Hê Mi 1-2; 4; 6; 8

47

Thành tâm đọc những đoạn thánh thư sau đây:

a. *E Xor Ra 1-6.* Vua Si Ru thả dân Giu Đa bị tù đầy ở Ba By Lôn và mời họ trở về Giê Ru Sa Lem và tái thiết đền thờ (*E Xor Ra 1*). Xô Rô Ba Bên và Giê Sua dẫn khoảng 50.000 người trở lại Giê Ru Sa Lem, và họ bắt đầu tái thiết đền thờ (*E Xor Ra 2-3*). Người Sa Ma Ri đề nghị giúp đỡ làm việc xây cất đền thờ, bị từ chối và cố gắng ngăn chặn công việc đó; sự tái thiết ngưng lại. (*E Xor Ra 4*). Vài năm sau, hai vị tiên tri A Ghê và Xa Cha Ri thúc đẩy dân Giu Đa hoàn thành đền thờ; người Sa Ma Ri tiếp tục chống đối việc đó (*E Xor Ra 5*; xin xem thêm *A Ghê 1*).

Vua Đa Ri Út tái lập lại chiểu chỉ của Si Ru để tái thiết đền thờ, và đền thờ được hoàn thành và được làm lễ cung hiến khoảng 515 năm trước Thiên Chúa (*E Xor Ra 6*).

b. *E Xor Ra 7-8.* *E Xor Ra* được Vua At Ta Xét Xe của nước Phe Rơ Sơ cho phép dẫn một nhóm dân Giu Đa khác trở lại Giê Ru Sa Lem. *E Xor Ra* và dân của ông nhịn ăn và cầu nguyện, và Chúa bảo vệ họ.

c. *Nê Hê Mi 1-2; 4; 6.* Khi biết rằng dân Giu Đa đã trở về Giê Ru Sa Lem là “nỗi khổ sở và sỉ nhục lớn,” *Nê Hê Mi* được Vua At Ta Xét Xe cho phép đi Giê Ru Sa Lem để tái thiết các bức tường thành (*Nê Hê Mi 1-2*). Những kè thù của dân Giu Đa

tìm cách ngăn chặn họ không cho tái thiết các bức tường thành. Nê Hê Mi tiếp tục xúc tiến công việc cho đến khi các bức tường được hoàn thành (Nê Hê Mi 4; 6).

d. Nê Hê Mi 8. Sau khi các bức tường đã được tái thiết chung quanh Giê Ru Sa Lem, E Xơ Ra đọc thánh thư cho dân chúng nghe. Dân chúng khóc và muốn tuân theo lời của luật pháp.

Sau khi Nê Bu Cát Nết Sa chết vào năm 562 trước Thiên Chúa, Ba By Lôn suy sụp nhanh chóng về quyền lực. Vào năm 539 trước Thiên Chúa, Ba By Lôn mất vào tay dân Mê Đì và Phe Rơ Sơ đoàn kết dưới sự lãnh đạo của Si Ru (Xin xem Đa Ni Èn 5). Không giống như Nê Bu Cát Nết Sa, Si Ru là một người cai trị nhân từ và đối xử tử tế với những người bị bại trận và kính trọng tôn giáo của họ.

Ngay sau khi chiếm đoạt Ba By Lôn, Si Ru mời dân Giu Đa (Dân Y Sơ Ra Èn) trong đế quốc của mình trở lại Giê Ru Sa Lem và tái thiết đền thờ.

Năm 458 trước Thiên Chúa, E Xơ Ra, một thày tế lễ và nhà luật học Giu Đa, mang một nhóm dân Giu Đa khác trở lại Giê Ru Sa Lem từ Ba By Lôn. Nê Hê Mi, một người Giu Đa đang nắm giữ

chức vụ của quan túu chánh (quản gia) rất quan trọng trong triều đình vua Ba By Lôn, đã nhận được một lệnh của vua cho phép ông tái thiết các bức tường của Giê Ru Sa Lem. Nê Hê Mi và E Xơ Ra cùng làm việc chung để giúp dân Giu Đa hoàn thành nhiệm vụ này.

- Nê Hê Mi đã làm gì khi San Ba Lát yêu cầu ông ngừng làm việc và đi gặp San Ba Lát? (Xin xem Nê Hê Mi 6:1–4.) Một số người cố gắng làm xao lảng các tín hữu Giáo Hội khỏi công việc của Chúa như thế nào trong thời nay? Chúng ta nên đối phó với những sự xao lảng như vậy như thế nào?
- E Xơ Ra đọc thánh thư cho dân chúng nghe trong bao lâu? (Xin xem Nê Hê Mi 8:3, 17–18.) Dân chúng đáp ứng như thế nào? (Xin xem Nê Hê Mi 8:3, 6, 9, 12.) Làm thế nào chúng ta có thể lưu tâm hơn khi chúng ta đọc thánh thư? Làm thế nào chúng ta có thể phát huy một niềm phấn khởi đối với thánh thư mà những người này đã có?

Đọc thêm: A Ghê 1; “E Xơ Ra,” Sách Hướng Dẫn Thánh Thư, trang 64; “Nê Hê Mi,” Sách Hướng Dẫn Thánh Thư, trang 132.

“Ngày Lớn và Đáng Sợ của Đức Giê Hô Va” Xa Cha Ri 10–14; Ma La Chi

48

Nghiên cứu Xa Cha Ri 10–14 và Ma La Chi.

• Xa Cha Ri và Ma La Chi tiên tri về nhiều sự kiện vào những ngày sau cùng. Sự kiện nào đã được mô tả trong những đoạn thánh thư sau đây?

Xa Cha Ri 12:2–3, 8–9

Xa Cha Ri 14:3–4 (Xin xem thêm GLGU 45:48)

Xa Cha Ri 12:10; 13:6 (Xin xem thêm GLGU 45:51–53)

Xa Cha Ri 14:5 (Xin xem thêm GLGU 88:96–98)

Xa Cha Ri 14:9

Xa Cha Ri 14:12–13; Ma La Chi 4:1–3 (Xin xem thêm 1 Nê Phi 22:15–17, 19)

Ma La Chi 3:1

Ma La Chi 4:5–6 (Xin xem thêm GLGU 2; 110:13–16)

- Ma La Chi nói rằng dân chúng “ăn trộm Đức Chúa Trời” khi họ không đóng tiền thập phân và các của lể (Ma La Chi 3:8–9). Điều này có thật như thế nào?
- “[Làm cho lòng cha trở lại cùng con cái, lòng con cái trở lại cùng cha” có nghĩa là gì? (Câu này có nghĩa là được làm lẽ gắn bó cho thời vĩnh cửu với tất cả các tổ tiên của chúng ta—các “tổ phụ” của chúng ta—and cùng tất cả con cháu của chúng

ta—“con cái” của chúng ta—qua quyền năng gắn bó của chức tư tế và các giáo lễ đền thờ cho người sống lẫn người chết.)

- Các anh chị em cảm thấy lòng mình trở lại cùng các tổ tiên của mình như thế nào khi các anh chị em đã làm lịch sử gia đình và công việc đền thờ cho họ? Những lời hứa của các giao ước đền thờ làm cho lòng của các anh chị em trở lại cùng cha mẹ, người phổi ngẫu và con cái của mình như thế nào?

Đọc thêm: Giáo Lý và Giao Ước 45.

GIÁO HỘI
CÁC THÁNH HỮU NGÀY SAU CỦA
CHÚA GIÊ SU KY TÔ

Bia trước: *An Ne Trinh Dien Con Trai Minh la Sa Mu En len He Li*, tranh do Robert T. Barrett họa

Do Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô Xuất Bản
Salt Lake City, Utah

© 2009 do Intellectual Reserve, Inc. Giữ tắt cà mọi bản quyền. In tại Hoa Kỳ.
Bản tiếng Anh chuẩn nhận: 3/09. Bản dịch chuẩn nhận: 06/09. Bản dịch
Old Testament: Class Member Study Guide. Vietnamese 34592 435

VIETNAMESE

